



## HIỂU BIẾT ĐỂ CẢM THÔNG

### ĐÔI LỜI TÂM SỰ

Ngày xưa, trên hòn đảo nọ, có cô Niềm Vui cùng chị Nỗi Buồn, anh Giàu Sang và chị Kiến Thức, anh Danh Vọng cùng chị Tình Yêu, ngoài ra còn nhiều nhân vật quan trọng khác.

Một hôm, có thông báo hòn đảo sắp chìm, mọi người hay tin chuẩn bị thuyền bè để rời khỏi đảo. Ai cũng xôn xao mong sớm đi khỏi đặng được bề an ổn. Mỗi chị Tình Yêu cứ nấn ná lại vì tiếc nuôi sự nghiệp bấy lâu. Mãi đến phút cuối, cô ngậm ngùi ra đi, và hòn đảo bắt đầu chìm thật. Lúc này, chị Tình Yêu mong muốn được mọi người giúp đỡ. Thấy anh Giàu Sang ung dung trên chiếc tàu lớn đang chạy ngang qua, chị liền hô lớn, “anh Giàu Sang ơi, anh giúp em cùng về đất liền nhé!”. Nghe vậy, anh Giàu Sang liền lên tiếng “không được đâu, tàu của anh chứa nhiều châu báu, vàng bạc và các thứ đồ quý giá nên hết chỗ rồi, em thông cảm đi nhờ tàu khác”. Rồi chiếc tàu anh Danh Vọng cũng đến, chị Tình Yêu liền kêu lớn, “anh Danh Vọng ơi! Cho em quá giang với!”. Anh Danh Vọng đáp, “tôi cao quý sang trọng thế này, sao có thể đi cùng cô được, cảm phiền cô đi nhờ tàu khác”. Rồi đúng lúc đó, chị Nỗi Buồn chạy qua, Tình Yêu liền lên tiếng, “xin giúp đỡ em, chị Nỗi Buồn ơi! Chị cho em đi theo với nhé!” – “Ồ, không thể được! Tôi đang ôm trong lòng nỗi khổ niềm đau, chỉ muốn yên thân một mình, xin em thông cảm tìm tàu khác nha”. Rồi tàu của chị Niềm Vui chạy tới, cô Tình Yêu gặng la thật lớn, nhưng vì vui quá nên chị Niềm Vui cũng không nghe cô gọi.



Quá thất vọng ê chề, chị Tình Yêu ngồi rầu rĩ, nửa tỉnh nửa mê, thì bỗng nghe một giọng oang, oang, “này cô Tình Yêu! Hãy đến đây, tôi sẽ đưa cô rời khỏi chỗ này”. Cô Tình Yêu chợt tỉnh giấc mộng và lơ mơ thấy một ông già đầu tóc bạc trắng. Cô nhanh chân lên tàu mà quên thưa hỏi, cùng kính chào ông. Sau khi về đến đất liền, ông già chợt nhiên biến mất. Cô rất đỗi ngạc nhiên và vô cùng biết ơn ông lão, bèn tìm đến ngài Kiến Thức để hỏi cho ra ông lão giúp mình là ai. Lão Kiến Thức nhỏ nhẹ, từ tốn trả lời, “đó chính là ông Thời Gian”. Cô tình yêu hỏi tiếp, “tại sao những người kia không giúp tôi mà chỉ có ông thời gian làm việc ấy?” Ông lão Kiến Thức mỉm cười, “chỉ có thời gian mới hiểu hết tất cả sự mâu nhiệm trong cuộc sống!” – “À, thì ra là thế, chỉ có thời gian mới là quan trọng và thiết thực nhất trong đời”.

Thời gian đối với người trí vô cùng quan trọng, họ không bao giờ để lãng phí dù chỉ là một chút, với những kẻ ngu si thì hoàn toàn ngược lại. Họ si mê mãi dính mắc trong ngũ dục trần gian, như con thiêu thân lao vào lửa, giống hệt bùn đất chẳng có giá trị gì. Anh Giàu Sang vì có nhiều châu báu, vàng bạc là những vật quý hiếm, nên những nhu cầu thiết yếu hằng ngày anh hầu như được vừa lòng, thỏa mãn. Chính vì thế mà anh cứ mãi bám vào đó, chỉ lo thụ hưởng, vui chơi với các lạc thú trần gian, để thời gian trôi qua vô ích. Anh không biết rằng, đời nay giàu có là nhờ nhiều đời biết gieo trồng phước đức, hiện đời không biết tích lũy thêm, mãi vui chơi hoang phí, thì đến khi phước hết thì họa đến, sau khi chết chỉ mang theo nghiệp xấu mà chịu vô vàn đau khổ. Người trí sáng suốt biết tranh thủ thời gian để đóng góp, sẻ chia, giúp đỡ nhiều người, nhờ vậy giảm bớt tính tham



lam, sân giận, si mê, mà thoải mái nhắm mắt xui tay khi duyên trần đã hết, và đời sau chắc chắn được ấm no, hạnh phúc.

Thời gian trôi đưa cứ mỗi ngày trôi qua lặng lẽ, không thể nào quay ngược trở lại. Nếu ta không biết tu tâm, dưỡng tánh thì uổng phí cả kiếp người. Sự giàu có thực chất chỉ như bóng mây mờ, hư ảo, là cái phước của đời trước và là cái họa của đời này khi ta không biết chi tiêu ăn xài hợp lý. Nếu ta dùng tiền chỉ để thỏa mãn dục trần, mãi chìm đắm trong thú vui tạm bợ, thì tiền mất tật mang, ta còn tự mình rước họa vào thân. Vàng bạc tuy quý hiếm khiến ta phải đào đãi khó khăn, dùng làm đồ trang sức hoặc làm của hồi môn thủ hậu về sau, nhưng thời giờ còn quý hơn tất cả, cứ mãi trôi nhanh, không bao giờ quay trở lại. Nếu chúng ta không biết tranh thủ, tận dụng từng thời khắc quý báu để làm tròn bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình, xã hội, thì ta sẽ gây tổn thất, thiệt hại nặng nề cho toàn nhân loại và cho cả chính mình về sau.

Một ngày mới bắt đầu là một cơ hội giúp ta rèn luyện nhân cách sống, mình hãy cố gắng làm điều gì đó đóng góp cho đời. Sự đóng góp, dẫn thân phục vụ nhân loại, sẽ giúp ta kết nối yêu thương và duy trì mạng sống lâu dài. Chính vì vậy, ta phải tiếc từng chút thời gian để suy xét, quán chiếu cuộc đời mà dẫn thân phục vụ, nỗ lực làm thiện không biết mệt mỏi, không biết nhàm chán, vì thế gian này cần có đôi bàn tay rộng mở. Mạng sống con người chỉ dựa vào hơi thở, chỉ một tích tắc thở ra không thở vào là cuộc sống coi như chấm dứt. Mạng sống này là vô thường biến đổi, ngắn ngủi, mong manh, nên ta phải biết trân



quý từng giây phút mà gắng công tu tập, chuyển hóa nỗi khổ, niềm đau thành an vui, hạnh phúc. Nếu ta chết đi mà một đời không biết gieo trồng phước đức, cơ hội kiếp sau mang thân người quả thực rất khó. Do đó, Phật vì lòng từ bi thương xót tất cả chúng sinh nên chỉ dạy “ thân người khó được ” giống như con rùa mù một trăm năm mới trồi lên mặt biển, gặp bong cây trôi giạt mà bám vào được, còn dễ hơn được sinh lại làm người.

Cho nên, chúng ta phải biết con người mới thật sự là quý nhất. Có con người là có tất cả, vì con người có trí tuệ, biết siêng năng, chăm chỉ, cần cù lao động, sẽ làm ra nhiều lúa gạo, sẽ khai thác đào mỏ, luyện vàng. Nếu không có những con người siêng năng chịu khó, biết tranh thủ tận dụng thời gian làm những việc có ích, phục vụ nhân loại đầy đủ các nhu cầu cần thiết, thì cuộc sống này sẽ trở nên vô ích.

Thời gian dù có lâu hơn, có dài hơn, nhưng nếu ta không biết tích lũy phước báu, thì kết cuộc dù sống 100 năm cũng vô tích sự mà thôi. Vì thế, ngay từ thuở nhỏ, các em phải cố gắng ra sức học hành để nâng cao trình độ hiểu biết. Sau này lớn lên, có tri thức vững vàng để góp phần làm lợi ích cho đời. Tùy theo khả năng cá nhân mà mỗi người chọn lựa cho mình một công việc phù hợp để nuôi sống bản thân, làm tròn bổn phận trách nhiệm đối gia đình và phục vụ tốt cho xã hội.

Này các em, này các bạn trẻ, ta có đôi bàn tay khéo léo để làm tất cả mọi việc. Khi còn nhỏ, đôi bàn tay này giúp cho chúng ta học viết chữ, qua đó nâng cao trình độ hiểu biết, có kiến thức phổ thông, sau này lớn lên dùng đôi tay, với trái tim hiểu biết mà dẫn thân đóng góp,



phục vụ cho gia đình và xã hội. Chúng ta có đôi chân mạnh mẽ để gánh chịu toàn thân, giúp thân này làm lợi ích vì nhân loại. Đôi chân này luôn giúp chúng ta đi xa ngàn dặm, trèo non lội suối. Dù đường đời có chông gai hiểm trở, đôi chân này vẫn luôn tiến bước không ngừng cho đến khi sức cùng, lực kiệt mới thôi. Tất cả chúng ta với tình yêu thương nhân loại, công ơn sâu dày của cha mẹ sinh dưỡng, mang nặng đẻ đau, hy sinh chịu đựng, vất vả nhọc nhằn để nuôi mình khôn lớn, trưởng thành, mình phải dùng thân này để phục vụ mọi người, gắn kết yêu thương, sẻ chia cuộc sống.

Nếu chúng ta không biết vun trồng tri thức thì loài người không thể nào phát triển. Để chinh phục đỉnh cao hiểu biết, đạt được danh vọng, giàu sang, là cả chuỗi ngày dài ta phải trải qua một thời gian nhọc nhằn, lao khổ. Cuộc sống vốn dĩ công bình được cái này thì phải mất cái kia. Thế nhưng, khi mọi thứ gần như toại nguyện thì ta vui vẻ hạnh phúc, bằng ngược lại thì ta thất vọng, buồn rầu, lo lắng, sợ hãi. Nếu được thì hân hoan phấn khởi vui sống qua ngày, nếu mất thì kéo theo nỗi khổ niềm đau cùng vạn khổ sầu. Cuối cùng, lúc chết đi cũng chỉ mang theo hai bàn tay trắng, cùng sự nghiệp thiện, ác của mình.

Sự sống mong manh, cuộc đời vô thường giả tạm, vậy mà ta cứ mãi nhọc nhằn vất vả, bon chen cả đời cũng chỉ để có chút tình yêu thương bé bỏng. Trong khi đó, ta không biết nhìn lại chính mình, không biết mình là ai, và từ đâu đến? Tuy có lúa gạo, có vàng bạc, có danh vọng, có vợ đẹp con ngoan, có tình yêu, có thời gian, nhưng ta



lại thờ ơ với chính mình, và ta chẳng biết mình là gì cả. Thật là tội nghiệp cho ta quá chừng!

Ta có tính biết sáng suốt ngay nơi thân vật chất này, nương nơi mắt thì thấy rõ ràng các hình sắc mà không lầm lẫn, tai có tiếng thì nghe có tiếng, không tiếng nghe không tiếng, tính nghe vẫn thường hằng như thế có khi nào vắng thiếu bao giờ đâu? Mũi lưỡi thân ý cũng lại như vậy. Trong bầu vũ trụ bao la này trên là trời, dưới là đất, song hành với chúng ta có năm loài cùng chung ở, chúng ta thấy rõ nhất là con người và các loài súc sinh. Đất giúp cho con người có sự sống nhờ đôi bàn tay và khối óc. Trời cao bao gồm mây mưa, mặt trăng, mặt trời, các sóng điện giúp con người đủ điều kiện tồn tại trên đời. Trời và đất không có cái hiểu biết, ngược lại con người có tri giác, có hiểu biết, chính vì vậy con người là trọng tâm của trời đất, là vật tối linh của muôn loài.

Lâu nay, chúng ta hầu như ai cũng coi trọng trời đất mà lại coi thường và lãng quên chính mình. Làm việc gì cũng cầu trời, khẩn đất phù hộ, đó chính là sai lầm lớn nhất của con người. Sợ trời phạt, mong trời thương, rồi cầu thần đất, thần tài ủng hộ cho có nhiều đất đai, của cải, tài sản, mà không biết gieo nhân nào để gặt được quả lành. Cho nên có câu: có trời, có đất, có ta, nhưng không có con người, thì trời đất bao la này cũng trở thành vô nghĩa. Không có con người thì tất cả mọi thứ thiên hình, vạn trạng trên thế gian này đều trở thành vô nghĩa và không có gì giá trị. Trong chúng ta, ai cũng có trái tim yêu thương và hiểu biết, trái tim này luôn bao dung, độ lượng và dung



nhiếp hết tất cả mà tạo nên sự hòa hợp trong cuộc sống. Nếu ta có nhiều lúa gạo, vàng bạc, của cải, mà không biết đem ra sẻ chia để làm vơi bớt nỗi đau khổ, bất hạnh bằng tình người thì tất cả những thứ ta đang có còn giá trị gì nữa. Tình thương nhân loại ở chỗ nào? Lúa gạo là nhu cầu cần thiết trong đời sống hằng ngày, nó luôn làm cho con người no đủ mà không sợ chết đói, chết khát. Vàng bạc nếu so với lúa gạo thì giá trị thực tế không bằng, không có vàng ta vẫn sống bình thường, không có lúa gạo ta không thể tồn tại. Cụ thể như năm 1945, hơn 2 triệu người Việt Nam bị chết vì nạn đói. Vậy mà, nhân loại cứ cho cái gì quý hiếm là có giá trị. Từ nhận định chủ quan đó, ta cứ mãi chạy theo các nhu cầu vô vị, không cần thiết.

Bây giờ, ta hãy thử làm một bài toán so sánh các giá trị vật chất ở thế gian. Vàng có thể nuôi sống con người hằng ngày hay không? Người ta vẫn nói có vàng mới mua được lúa gạo, nhưng người trong sa mạc hoang vắng mang theo đầy vàng có thể giúp ích qua cơn đói khát hay không? Trong khi đó, ta chỉ cần ăn và uống để sống. Về giá trị giao dịch sản phẩm nuôi sống nhân loại, người ta sắp đặt theo giá trị quý hiếm, thường có, nhưng trên thực tế vật quý hiếm lại không có nhu cầu chính đáng. Những gì cần thiết cho sự sống con người đáng lẽ phải có giá trị hơn, vì nó tác dụng trực tiếp nuôi sống chúng ta thường ngày, nhưng lại bị liệt vào diện bình thường thấp kém, để rồi con người phải lệ thuộc vào các thứ phù phiếm, xa hoa mà suốt đời phải nhọc nhằn, lao khổ.



Như nước là nhu cầu cần thiết cho con người trong sinh hoạt hằng ngày, tắm rửa, giặt giũ, nấu nướng, tiêu dùng... có nước đầy đủ thì cây xanh tươi tốt, tạo ra hoa màu, thực phẩm, hấp thu khí dưỡng, làm bóng mát cho đời. Thiếu nước vài ngày thì cây cỏ sẽ chết. Vậy mà có mấy ai quan tâm? Các nhà doanh nghiệp vì lợi ích riêng mà cam tâm, đành lòng xả thải các chất độc hại làm ô nhiễm môi trường nước, gây thiệt nghiêm trọng cho con người và tất cả muôn loài. Vì chút lợi ích cá nhân nhỏ nhoi đối với một số người mà cả triệu, triệu con người cùng muôn loài chịu khổ. Không khí là nhu cầu cần thiết để bảo đảm sự sống cho cả hành tinh, thiếu nó vài phút thì mọi loài sẽ chết, vì nó bao trùm khắp cả hư không. Vậy mà con người chỉ biết lợi trước mắt, làm tổn hại sự sống hôm nay và cho cả về sau. Lúa gạo, nước, không khí, so với vàng cái nào quý hơn? Chắc chắn ai cũng nói vàng quý hơn. Đó là cái thấy sai lầm nghiêm trọng từ ngàn xưa cho đến ngày nay mà ít ai quan tâm, nhận biết. Con người đã tạo ra sự mâu thuẫn quá lớn. Những cái cần thiết giúp ích cho nhân loại mỗi ngày thì ta lại lơ là, lãng quên, mà chấp nhận gánh lấy hậu quả đau thương từ chủ nghĩa tiêu thụ vật chất quá đáng.

Bây giờ, chúng ta thử so sánh giữa vàng và sắt xem thứ nào có giá trị hơn? Ai cũng nói vàng giá trị hơn, vì vàng tính thành tiền thì đương nhiên mắc hơn sắt, nhưng lợi ích thiết thực cho con người lại chính là sắt chứ không phải là vàng. Trong cơ thể con người rất cần chất sắt, vì nó là yếu tố quan trọng để tạo thành máu đỏ. Con người nếu thiếu máu thì sẽ chết, nhưng nếu thiếu chất vàng thì cũng không hề gì. Đó là giá trị chất sắt trong con người, ngoài ra sắt còn đáp ứng những





nhu cầu cần thiết phục vụ sự sống tiện lợi về nhiều mặt như xây dựng nhà cửa, cầu cống, xe cộ giúp con người có chỗ ăn, ở, nghỉ ngơi, đi lại dễ dàng mà tiết kiệm được thời gian. Những gì cần thiết cho con người thì chúng ta lại lãng quên và ít quan tâm tới. Cho nên, chúng ta đành chịu chấp nhận sống chung với ô nhiễm, sống chung với bệnh hoạn, sống chung với tệ nạn xã hội, sống chung với những cái đang dần hủy diệt thiên nhiên và sự sống con người.

Người nông dân phải cực khổ, vất vả nhọc nhằn, một nắng hai mưa, chân lấm tay bùn, đầu đội trời, chân đạp đất, mới tạo ra những hạt gạo thần tiên giúp nhân loại được no đủ mỗi ngày. Vậy mà chính con người lại đánh giá gạo là vật chất thấp nhất trong các nhu cầu cần thiết để phục vụ cho sự sống thường ngày. Chúng ta cần có một cuộc hội thảo về vấn đề này, phải tìm ra giải pháp chính đáng để giúp con người cân bằng lại giá trị cuộc sống. Ta cứ nghĩ rằng những gì quý hiếm là đắt tiền mà bỏ quên giá trị thiết thực của sự sống. Lúa gạo tuy cần thiết, vàng bạc tuy quý hiếm, ai biết làm phước thiện nhiều đời thì mới giàu sang, nhiều tài sản, nhưng nếu ta không biết trân quý thời gian mà sử dụng vào các việc vui chơi trác táng thì uổng phí cả một kiếp người. Mọi thứ ta làm được để trở nên giàu sang, có cuộc sống đầy đủ, tiện nghi vật chất, nhà cao cửa rộng, tiền bạc của cải, nhưng chỉ một chớp nhoáng thoáng qua như trận động đất tại Nhật Bản vừa rồi, tài sản, của cải đều sẽ bị cuốn trôi đi hết. Cuối cùng, ta chỉ còn lại hai bàn tay trắng cùng nỗi tiếc nuối, khổ đau.



Do đó, tiền bạc của cải, vật chất ta biết xử dụng đúng nhu cầu mục đích sẽ đem lại lợi ích cho mọi người, bằng ngược lại ta chỉ tiêu xài hưởng thụ cho cá nhân quá đáng thì trở thành vô nghĩa. Tất cả mọi thứ chỉ có giá trị khi ta biết đem lại lợi ích thiết thực, phục vụ cho đời sống con người. Nếu con người không có lương tâm, không có đạo đức, không có trái tim hiểu biết, luôn sống si mê, vô độ thì những thứ đó có cũng như không, chẳng mang đến lợi ích gì cho ai cả, mà con gieo thêm tai họa cho nhiều người.

Thực tế cuộc sống, vì cái thấy biết sai lầm từ ngàn xưa đến nay mà ai cũng nghĩ cái gì quý hiếm là có giá trị cao, nên lãng quên những giá trị thiết thực trong cuộc sống. Không có châu báu, vàng bạc, đá quý, ta vẫn sống, vì nó chỉ là món đồ trang sức tô điểm và phụ thuộc con người sử dụng. Không có lúa gạo, không có nước để tiêu dùng, không có không khí để thở, không có con người tâm linh thì thử hỏi ta có thể sống còn được hay không? Rốt cuộc, con người vì si mê chấp ngã, mong muốn chiếm hữu, nên ai cũng thích được tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, để rồi cuối cùng tạo ra không biết bao nỗi khổ, niềm đau mà làm tổn hại cho nhau.

Thực tế, cuộc sống này khổ nhiều hơn vui, vì ta cứ mãi đua tranh, giành giựt nên bức hại nhau không một lòng thương tiếc. Mỗi ngày, thế giới này có vô số con người bất hạnh, thiếu thốn khó khăn, chết đói, chết khát. Họ đang đói tình thương, đang cần những bàn tay rộng mở, đang cần sự nâng đỡ sẻ chia để làm vơi bớt nỗi đau bất hạnh, với



ting thần bao dung, độ lượng. Trong khi đó, số người lãng phí, xa hoa, ăn trên, ngồi trước thì lại chiếm quá nhiều.

Vậy cái gì thực sự quý giá nhất trên đời này? Nói chung tất cả mọi thứ cái gì cũng quý cả nếu ta biết sử dụng đúng nhu cầu. Nếu ta biết sống bớt tham lam ích kỷ, thụ hưởng cá nhân để san sẻ, giúp đỡ những con người khốn khó, bất hạnh vượt qua nỗi khổ, niềm đau thì những gì ta có đều là rất quý. Hiện nay, cả thế giới mỗi ngày có hơn 40 ngàn người phải chết vì đói, khát. Lương thực tiêu dùng khan hiếm, thiếu thốn mọi bề, trong khi một số người lại xa hoa, phung phí. Con người cần vật chất, con người cần tình cảm, con người cần tinh thần, con người cần sự sẻ chia và con người cần có sự yêu thương bằng trái tim hiểu biết. Có lương thực, thực phẩm đầy đủ mới bảo đảm nuôi sống con người. Có tình cảm để con người nối kết yêu thương mà đóng góp sẻ chia cho gia đình, xã hội. Có tinh thần lành mạnh, sáng suốt, minh mẫn để luôn sống lạc quan, yêu đời. Có con người tâm linh để sống với trái tim hiểu biết, sẻ chia, giúp đỡ mọi người trên tinh thần tương thân, tương trợ, yêu thương, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau.

Vì vậy, ta phải biết tin sâu nhân quả, tránh ác làm lành để chuyển hóa tâm si mê, chấp ngã, trở về sống với tính biết thanh tịnh sáng suốt của mình. Khi sống được với tính biết sáng suốt, ta sẽ không bị dòng đời cuốn trôi dù phải sống trong môi trường si mê, loạn động, để làm lợi ích cho tất cả chúng sinh. Thế mới biết, con người là quý nhất, các vật chất khác chỉ phụ thuộc nơi con người mà thôi. Không có châu báu, vàng bạc, ngọc quý, kim cương, ta vẫn sống, nhưng thiếu lúa



gạo, nước uống, không khí cùng tình thương chân thật thì ta khó lòng sống bình yên và hạnh phúc. Vậy mà thế gian cứ mãi chạy theo những điều phù phiếm, xa hoa tạm bợ mà quên đi những điều cần thiết và quý giá nhất. Có con người là có tất cả khi ta sống với trái tim hiểu biết và yêu thương, biết chia sẻ nâng đỡ những nỗi khổ, niềm đau.

Sư phụ chúng tôi đã dạy rằng: “Học tập, làm việc, uống ăn làm nên sự sống; tu là hơi thở quyết định sự sống; thân thể này thiếu tu cũng như thiếu hơi thở trong chừng phút giây là chết ngay.”

Do đó, Sư ông chúng tôi chủ trương tu, học và lao động như cái đỉnh ba chân không thể thiếu. Lao động như ăn cơm, học hỏi như uống nước, tu như hơi thở và có con người tâm linh thì cuộc sống này sẽ là thiên đường hạnh phúc. Chúng ta muốn vượt qua những phù phiếm, hư danh, ảo vọng trong đời, để làm tròn trách nhiệm, bổn phận gia đình, có cơ hội dẫn thân phục vụ xã hội thì hãy nên áp dụng ba điều trên cho hài hòa, hợp lý. Lao động giúp chúng ta tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân, nhưng không vì thế mà ta tham đắm vơ vét cho riêng mình, làm tổn hại chung đến nhân loại. Đối với người đời thì sự học hỏi giúp mở mang trình độ tri thức, áp dụng vào công việc hằng ngày để đem lại lợi ích cho đời. Đối với người xuất gia thì việc học nhằm biết được phương pháp để tu hành, mà chuyển hóa nỗi khổ, niềm đau thành an vui, hạnh phúc, dẫn thân đi vào đời, vì lợi ích chúng sinh với tinh thần vô ngã, vị tha.



Tóm lại, ta có quyền làm giàu để nâng cao đời sống do sự siêng năng, tinh cần bằng chính đôi tay và khối óc của mình. Nhờ vật chất sung mãn, đời sống được ổn định, ta không phải lo toan, bận bịu về kế sinh nhai, ta có điều kiện bố thí sẻ chia và thời gian để nâng đỡ cứu mang người khác. Ta phải nhớ rằng, tài sản, địa vị tuy rất cần thiết trong cuộc sống nhưng chưa chắc sẽ mang lại hạnh phúc, an vui thật sự, nếu ta không biết tận dụng thời gian để làm mới lại chính mình và sống với tính biết sáng suốt. Thời gian vô cùng quý giá, vì nó đi qua mà không bao giờ trở lại. Nếu con người không biết chặt chiu, trân quý từng phút giây để làm những việc có nghĩa cho đời, thì quyền cao chức trọng hay giàu sang, phú quý có được lợi ích gì cho ai?

Đôi lời tâm sự chân thành kính mong mọi người hãy nên chín chắn suy xét, quán chiếu cho tường tận. Hãy biết tận dụng, tranh thủ thời gian quay lại chính mình, mở rộng tấm lòng nhân ái, lấy đó làm kim chỉ nam trong việc chuyển hóa nỗi khổ, niềm đau, thành an vui, hạnh phúc.

Kính ghi

Phong Trần An Nhiên

## **NHÀN QUÁ SINH TẬT XẤU**

Cuộc sống an nhàn là điều ai cũng ưa thích và ham muốn. An nhàn trong thời gian ngắn sẽ giúp ta phục hồi sức khỏe sau thời gian làm việc mệt nhọc khi được tịnh dưỡng, nghỉ ngơi. Nhưng nếu để sự an



nhàn kéo dài thái quá sẽ làm cho ta cảm thấy nhàm chán, dẫn đến tình trạng “nhàn quá sinh tật xấu”.

Một người nọ thường hay làm phước đặng mong cầu được ăn sung, mặc sướng, hưởng một cuộc đời ấm no, đầy đủ. Cả một đời người đó làm phước chỉ để cầu như vậy mà thôi, và cuối cùng nhân quả đã giúp cho anh toại nguyện. Sau khi chết đi anh ta được tái sinh vào một cung điện nguy nga, sang trọng. Một người chờ sẵn và bàn giao cung điện cho anh. Anh ta mừng quá liền nói, “tôi ở trần gian làm việc nhọc nhằn vất vả cả đời chỉ mong sao được sinh chỗ mới khỏi phải làm việc, chỉ ăn no rồi ngủ, ngủ dậy rồi ăn, không phải cử tay, động chân vất vả, đó là ước nguyện của tôi”. Người kia nói, “vậy là đúng theo sở cầu của anh rồi. Nơi đây, chúng tôi có đủ tất cả nhu cầu cần thiết ngài muốn gì cũng có, chỉ cần ngài khởi niệm muốn là có người phục vụ ngay. Nhà ở đây được xây theo kiểu biệt thự hiện đại, tiêu chuẩn 5 sao, giường nằm có hệ thống xoa bóp tự động, mọi tiện nghi đều được hài lòng, vừa ý”.

Thời gian đầu mới đến, anh ta ăn rồi ngủ, ngủ dậy rồi ăn, cảm thấy hạnh phúc và sung sướng vô cùng. Nhưng dần dần, anh cảm thấy cô đơn và buồn tẻ, vì tối ngày chỉ biết sống hết ăn rồi ngủ chỉ có một mình. Riết rồi anh cảm thấy mệt mỏi chán chường, bởi ăn ngủ hoài nên bụng anh cứ bự ra rồi xệ xuống và đầu óc anh lú lẫn dần dần. Anh muốn tìm một việc làm cho khuây khỏa tâm hồn, nên anh tìm đến người kia yêu cầu. Người đó đáp, “chỗ của tôi chỉ dành riêng cho



hạng người thích ăn và ngủ thôi, ngoài ra không thể đáp ứng nhu cầu khác được”.

Thời gian kéo dài và anh trở nên vô cùng khổ. Cảm giác tù túng, bức bối đến nỗi anh không còn chịu đựng được nữa. Vì bức quá nên anh hét lên một tiếng như trời long đất lở, “tôi thà xuống địa ngục còn sướng hơn ở chỗ này”. Người kia đáp, “bộ anh tưởng nơi đây là thiên đường hay sao? Nơi đây chính là địa ngục trần gian, chỉ dành riêng cho những con người biếng nhác, thích ăn không ngồi rồi”. Lúc này, anh mới ngộ ra rằng, cuộc sống quá an nhàn dễ sinh ra nhàm chán, chỉ khiến mình càng khổ, bức bách bởi bức tường vô minh mê muội, u ám che lấp. Tuy nó không phải nơi chứa đầy chông gai, núi đao, rừng kiếm hoặc chảo dầu sôi, nhưng nó làm cho tinh thần con người trở nên lú lẫn, mê muội theo thời gian và si dại vì thói quen ham ăn, mê ngủ.

Liên hệ đến cuộc sống thực tế, có một sinh vật cũng được con người nuôi dưỡng rất tử tế, đàng hoàng, chỉ lo ăn rồi ngủ mà thôi. Suốt ngày, chúng chỉ nằm một chỗ, trong cái lồng sắt vừa đủ nhúc nhích, cựa qua cựa lại. Nhân vật đó chính là họ heo nhà ta. So với thời xưa, loài heo nếu nuôi nhanh lắm cũng phải 6 tháng, nhưng heo vẫn được đi lại thoải mái trong chuồng lớn, vẫn được đùa giỡn, vui chơi, ăn uống, giành giật lẫn nhau. Chú nào háms ăn tấp nghe phằm phập, mau mập, mau lớn thì mau nhanh được đưa vào lò mổ. Chú nào chậm chạp kém ăn, hay bệnh thì lại càng sớm đi hơn, vì để lâu chủ sợ bị lỗ. Ngày nay, công nghệ nuôi heo hiện đại hơn, nên thời gian rút ngắn



chỉ khoảng chừng 3 tháng. Nhưng heo ta chỉ được nằm một chỗ, hết ăn rồi ngủ, ngủ rồi lại ăn, và sau 3 tháng lại bị đưa vào lò mổ thịt. Heo ta quả thật sung sướng làm sao, được ăn một thứ thức ăn siêu nạc, được con người chăm sóc tắm rửa kỹ càng, sạch sẽ ngày ba bữa, nên heo mau mập, lớn nhanh. Nhưng lớn nhanh, mập mập để làm gì, cuối cùng chúng được đưa vô lò mổ, làm thức ăn phục vụ cho con người.

Tham ăn ngon và thích ngủ nhiều là một thói quen của người mê muội, một trong năm món dục lạc đức Phật thường xuyên khuyên nhủ hàng đệ tử chúng ta. Ăn quá nhiều, ăn trong vội vã, ăn đêm, ăn với sự thèm khát là những nguyên nhân gây nên bệnh béo phì, nhất là các chị em, phụ nữ trong thời hiện đại. Ai thích ăn ngon, ngủ nhiều thì chắc chắn trong tương lai sẽ được hài lòng vừa ý với kiếp sống mới đầy đủ sự an nhàn là làm loài heo công nghiệp.

Lười biếng là căn bệnh trầm kha của kẻ ăn không, ngồi rồi, chỉ muốn vui chơi, hưởng thụ cho riêng mình mà thôi. Hạng người này sẽ làm tổn hại kinh tế gia đình và làm thiệt thòi cho xã hội, vì không có tâm tư phục vụ, đóng góp cho ai. Sống an nhàn là thú vui của những kẻ chán ngán cuộc đời, vì thấy xã hội bất công, họ rút vào rừng để tìm sự an vui cho riêng mình. Bởi vì sao? Vì chính nơi phần hoa, phố thị, cấp trên chỉ một bề nghe theo sự tâu dối của bọn gian thần, nhiễu loạn dân chúng, làm mọi người lầm than cơ cực. Chốn quan liêu là nơi tranh đua giành giật, thuận theo thì tham quan hữu hóa, lợi dụng quyền hạn để cùng nhau thao túng lấy bớt của dân. Người có chút





nhân cách sống cảm thấy hổ thẹn, buồn tủi nên rút lui để khỏi làm ô uế tâm sáng suốt, thanh tịnh, mà chấp nhận sống đời đạm bạc giản đơn.

Cho nên, dân gian có câu: Khôn cũng chết, dại cũng chết, chỉ có biết khôn khéo từ chối, rút lui, mới có thể không rơi vào hố sâu tội lỗi. Ta thà sống đơn giản, đạm bạc mà vui cùng chân lý, chứ không vì cửa rộng, nhà cao, tiền bạc dồi dào mà làm mất hết phẩm chất nhân cách đạo đức của mình. Nhưng có mấy ai thấu suốt điều này mà vượt khỏi dòng đời nghiệt ngã. Chúng sinh vì tham đắm, mê muội, lầm chấp thân này là thật ta và của ta, mà tìm cách chiếm đoạt, bóc lột tha nhân dưới mọi hình thức.

Ngày xưa, một chú ngựa con hằng ngày theo mẹ cùng chuyên chở đồ vật qua lại cho loài người. Chúng làm việc vất vả mà thức ăn chính chỉ toàn là cỏ khô, cỏ dại. Một hôm, chú ngựa con vô tình nghe được một mùi thức ăn thơm ngon hấp dẫn. Mùi thơm đó khiến chú thèm thuồng, khao khát mà lần theo mùi vị thì đến một trang trại nuôi heo. Tại đây, bọn heo được loài người cho ăn một thứ lúa mạch rang bơ thơm ngon đáo để. Cả bầy heo ăn rất ngon lành, tấp nghe phẫm phập, thoáng một chốc là hết thức ăn trong máng. Tiếp đến, chúng nằm phè ra, đánh một giấc ngon lành say sưa, trong có vẻ nhàn hạ. Ngựa con mũi lòng khóc ra nước mắt mà tiếc cho kiếp ngựa sao khó khăn, khổ đến thế này. Cả một đời, tối ngày chỉ biết kéo xe chở người khắp nơi, mà thức ăn chỉ toàn là cỏ khô, cỏ úa. Nó vội vàng chạy về, tìm hỏi ngựa mẹ nguyên do vì sao lại có sự bất công đến như



vậy. Ngựa mẹ nói, “con cứ yên tâm, một thời gian sau con sẽ hiểu thôi. Tuy loài ngựa chúng ta có vất vả, nhọc nhằn một chút, nhưng mà ta vẫn giúp được loài người thuận tiện đi lại dễ dàng, nhanh chóng, lại giúp loài người vận chuyển hàng hóa phục vụ tiêu dùng. Con có thể thấy loài ngựa dường như quá thiệt thòi hơn loài heo kia, và thức ăn của ta tuy đơn sơ, đạm bạc, nhưng tinh khiết, trong sạch. Do đó, ta có sức khỏe để đóng góp và phục vụ lợi ích cho loài người”.

Chú ngựa con tuy nghe mẹ nói như vậy, nhưng trong lòng vẫn còn ầm ức, nên sinh ra phiền muộn, khổ đau vì tâm so đo, tính toán. Rồi một hôm, chú nghe tiếng heo kêu la thảm thiết, giọng điệu như van xin, cầu cứu, thất thanh gần như tuyệt vọng. Để thỏa mãn tính tò mò, ngựa con liền chạy một mạch tới xem. Một cảnh tượng quá hãi hùng đang phơi bày trước mắt. Loài người trói gô các con heo lại, nấu nồi nước sôi to đùng, rồi sau đó chế thẳng vào mình con heo từ đầu cho đến đuôi. Người thì cạo lông, kẻ thì mổ bụng. Trong chớp nhoáng, con heo bị chặt ra làm nhiều mảnh và được đưa dần lên xe chở đi. Giờ đây, chú ngựa con mới biết được nguyên nhân rõ ràng, và thở phào nhẹ nhõm, an tâm vui vẻ chấp nhận công việc hằng ngày của mình.

Sở thích tham muốn, hưởng thụ nhiều là tâm tư của những người thiếu hiểu biết vì ngu si mê muội. Họ chẳng bao giờ tin sâu nhân quả, vì nghĩ rằng chết là hết, nên hiện đời lao vào các cuộc vui chơi thấp hèn, làm mất đi phẩm chất đạo đức. Kẻ si mê ham vui trong chốc lát mà chịu khổ đau ngàn đời, đó là thói quen thâm căn cố đế của kẻ lười biếng ăn không ngời rồi. Họ có thói quen tham hưởng thụ quá đáng,



nên không bao giờ có được một tương lai tốt đẹp. Những kẻ lười biếng muốn làm ít nhưng lại tham hưởng nhiều, thích dựa dẫm, và mong cầu sự giúp đỡ của người khác, nên thường sống ỷ lại vào gia đình, người thân. Họ hay cầu sự may mắn từ bên ngoài, vì tâm biếng nhác không nỗ lực hoàn thiện chính mình. Hạng người này hay lánh nặng, tìm nhẹ, vì mang cục nhốt trên lưng quá lớn. Họ không dám thức khuya, dậy sớm, hay chịu khó dầm mưa, dãi nắng để lao động góp phúc lợi cho cuộc đời. Những kẻ này thường lại hay nói khoát lác, nói chuyện trên trời mà việc dưới đất cũng chẳng làm được, sống như vậy chẳng khác nào mang thân người nhưng còn thua cả loài súc sinh, ngu độn.

Việc được sẻ chia, nâng đỡ đôi khi cũng cần thiết, nhưng ta không nên ỷ lại, dựa mãi vào đó, mà đánh mất đi khả năng làm việc luôn tiềm ẩn nơi mình. Một người thiếu thốn khó khăn muốn vươn lên vượt qua hiểm nghèo, thì luôn cần một cần câu để câu những con cá. Ta không thể trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác mãi, mà cần phải nỗ lực siêng năng, tinh cần chịu khó, chịu khổ mới có khả năng thay đổi cuộc đời. Sự chăm chỉ, cần cù siêng năng không sớm thì chày sẽ dẫn đến thành công ở một ngày không xa. Người có thói quen thích ăn không ngồi rồi, suốt ngày cứ vui mình trong giấc ngủ thì tâm trí lúc nào cũng mờ mờ, mit mit, trở nên lú lẫn, chán ngán cuộc đời, vì sự buông lung vô độ, để thời gian trôi qua vô ích.

Siêng năng làm việc để phục vụ vì lợi ích tha nhân là công hạnh của các vị Bồ tát, nhất là Bồ tát Quán Thế Âm với chí nguyện độ sanh



không mệt mỏi, không biết nhàm chán luôn sống vì người và làm lợi ích cho tất cả chúng sinh. Bồ tát đi vào đời với 32 ứng thân, hòa nhập vào cộng đồng, xã hội, làm việc nghĩa, việc ích dưới mọi hình thức. Bồ tát sẵn sàng chịu khổ thay cho tất cả chúng sinh không một lời than oán, như mẹ hiền thương con chỉ một lòng lo lắng, đáp ứng mọi nhu cầu cần thiết.

Kẻ lười biếng vì đam mê hưởng thụ mà đánh mất dần nhân cách, phẩm chất con người, dễ dính vào vòng tệ nạn xã hội. Nếu có nhiều phước báu thì cũng đọa vào loài heo để sống kiếp súc sinh chịu ngu si, mê muội. Người trí, kẻ ngu khác nhau ở chỗ là biết nhận thức sáng suốt ngay nơi tâm niệm sống an vui, hạnh phúc hay chịu sa đọa, khổ đau. Ai làm người cũng hãy nên một lần chính chắn suy nghĩ, làm việc giúp ta cân bằng sự sống, thoải mái tâm hồn mà cùng nhau góp phần an sinh xã hội cho được vuông tròn, tốt đẹp.

## **VƯỢT QUA CHÍNH MÌNH**

Một người cụt tay đến xin ăn tại một nhà nọ. Cô chủ nhân không mở rộng tấm lòng mà còn nhờ người bê đồng gạch ra phía sau nhà. Kẻ ăn xin tức giận nói, “bà không thấy tôi cụt một tay hả, làm sao rinh gạch cho bà được? Tôi đang cần miếng ăn sao bà lại bảo tôi khiêng gạch”. Bà nói, “nếu anh chịu khiêng ta sẽ trả công cho anh, có tiền anh muốn ăn gì chả được”. Thế là bà ta dùng một tay bê gạch, rồi nói đâu nhất thiết có hai tay mới làm được, “ta làm được, sao người chẳng làm được”. Kẻ ăn xin bất đắc dĩ phải làm việc đó, anh ta hí hạc mãi gần hai tiếng đồng hồ mới chuyển xong đồng gạch. Thân



thể mệt lã, mồ hôi ướt đẫm, mặt mày bơ phờ bám đầy bụi gạch. Bà chủ nhà liền đưa cho anh một cái khăn sạch và anh ta lau kỹ mặt mày, đầu cổ, thoáng chốc khăn trắng đã trở thành đen dơ. Sau đó bà đưa cho anh 100 đồng. Kẻ ăn xin nhận tiền rồi cảm ơn rồi rít. Bà già nói, “người khờ phải cảm ơn ta, vì đó là tiền công kiếm được bằng chính sức lao động của người mà”. Kẻ ăn xin nói, “bà là vị cứu tinh của đời tôi, bấy lâu nay tôi lầm lẫn quá lớn, tôi rất biết ơn bà, ơn này tôi xin khắc cốt ghi tâm và xin hẹn gặp bà trong một thời gian gần đây”.

Mười năm sau, một người đàn ông đi trên chiếc xe hơi sang trọng, tài xế lái dừng xe trước cửa nhà bà. Người chủ bước xuống xe với phong thái lịch sự, nhưng người này lại chỉ có một tay. Anh ta mừng rỡ cúi đầu chào bà một cách cung kính, rồi dùng tay nít lấy bà và cảm kích nói, “ngày xưa, nếu con không gặp bà thì con vẫn là tên ăn mày khốn khổ. Những viên gạch của bà đã giúp con thay đổi cuộc đời bằng sự tự lực vươn lên, dù con chỉ còn một tay, nhưng với khối óc biết học hỏi, tìm tòi, sáng tạo, giờ đây con đã thành đạt với cương vị là chủ tịch một công ty lớn”.

Người đàn bà ờ lên một tiếng, “à, ta nhớ rồi, chính cậu là kẻ ăn mày khi xưa được ta nhờ khiêng gạch bằng một tay gần mười năm về trước. Nhưng đó là do sự kiên trì, siêng năng, tinh cần, cố gắng của bản thân cậu, chứ ta chỉ giúp cậu thêm ý chí, nghị lực và sức mạnh làm chủ bản thân trong cuộc sống mà thôi. Xin chân thành chúc mừng sự thành đạt của cậu!”



Vị chủ tịch một tay này là người sống có ơn, có nghĩa. Vì biết ơn người đã giúp mình vượt qua mặc cảm tự ti mà vươn lên vượt qua cuộc sống hiểm nghèo. Cậu ta nhớ lại mười năm về trước, nếu không gặp bà thì anh làm gì có được sự nghiệp như ngày hôm nay. Nhớ ơn xưa nên anh muốn tặng cho bà một số tiền lớn để nuôi dưỡng bà hết quãng đời còn lại. Bà già nói, “tôi không dám nhận số tiền quá lớn từ tấm lòng của anh, anh hãy dùng số tiền đó để giúp đỡ những người bất hạnh không còn phương tiện sinh sống thì vẫn tốt hơn”. Vị chủ tịch một tay cứ nài nỉ hoài.

Bà nói:

\_ Tôi bây giờ còn đủ cả hai bàn tay và một khối óc.

Vị chủ tịch đau lòng nói mà hai hàng lệ rơi.

\_ Dạ thưa bà, con nhờ bà đã giúp cho con biết thế nào là một con người sống có nhân cách và lòng tự trọng. Ngày nay, con được thành đạt như vậy cũng là nhờ vào sự chỉ dạy của bà năm xưa.

\_ Vậy thì bây giờ, anh hãy nên lấy số tiền đó để thành lập một trung tâm nhân đạo giúp người bất hạnh và cô độc đi.

Biết ơn và tự lực vươn lên trong cuộc sống là mục tiêu lý tưởng để giúp cho mọi người tự hoàn thiện chính mình. Ta nỗ lực siêng năng tinh cần không ỷ lại vào sự nghiệp của người khác, cố gắng phấn đấu vượt qua và vươn lên để chính mình tìm ra được lý tưởng sống, có cơ hội đóng góp cho gia đình và phục vụ tốt cho xã hội. Khi ta còn nhỏ dại, nhờ công ơn nuôi nấng của cha mẹ, lúc lớn lên ta phải biết sáng suốt chọn cho mình một việc làm chân chính, khi thành đạt thì ta phải nhớ biết công lao, khổ nhọc của nhiều người. Thứ nhất là ơn cha



mẹ, thứ hai là ơn thầy tổ, thứ ba là ơn thầy dạy nghề, và thứ tư là ơn đất nước. Biết ơn và đền ơn là đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn trái nhớ kẻ trồng cây, là đạo gốc của dân tộc Việt Nam từ mấy ngàn năm văn hiến. Đó là một truyền thống tốt đẹp của dòng giống con rồng cháu tiên.

Trong cuộc sống, chúng ta làm việc cũng giống như quả bóng bằng cao su, khi rơi xuống đất nó sẽ nảy lên. Chính vì thế, ta có thể thay đổi nghề nghiệp sao cho phù hợp với hoàn cảnh hiện tại. Gia đình, sức khỏe, bạn bè và tinh thần, lại được ví như những quả bóng bằng thủy tinh, nếu lỡ tay đánh rơi thì chúng sẽ trầy trụa, bị nứt, bị hư hoặc bị vỡ nát. Khi đó, ta khó mà hàn gắn và sửa chữa lại được.

Cũng vậy, khi ta không biết giữ gìn sức khỏe mà lao vào những thú chơi vô ích, thức suốt sáng thâu đêm để cờ bạc, rượu chè, hút chích, đàn diêm mà lãng phí thời gian một cách vô tích sự. Ai đã lỡ vướng vào vòng này thì thân tàn ma dại, sống thì làm khổ gia đình người thân, chết thì bị đọa lạc vào ba đường dữ, chịu khổ báo vô số kiếp không có ngày cùng. Đến khi trở lại làm người thì thân thể xấu xí, đen đúa, bệnh tật, cô đơn, không người nuôi dưỡng. Gia đình là tổ ấm để chúng ta nương tựa, là nền tảng vững chắc nhằm phát triển một xã hội tốt đẹp. Một con người tốt, một gia đình đạo đức, một xóm làng sống có nghĩa tình, biết thương yêu đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau, thì thế gian này sẽ là thiên đường hạnh phúc.

Ngược lại, nếu ta sống không hiếu thuận với ông bà cha mẹ, không biết kính trên nhường dưới, vợ chồng không biết thông cảm và tha



thứ cho nhau, không biết nuôi dạy con cái làm điều thiện lành tốt đẹp, không biết sống có chừng mực đạo đức, “muốn ít biết đủ”, thì ta sẽ dễ dàng bị tha hóa, sa đọa, mà bị dòng đời cuốn trôi. Một khi con người đã sống thiếu hiểu biết thì rất nguy hại cho gia đình, xã hội, tình cha nghĩa mẹ không còn, tình chồng vợ cũng bị phôi phai, chia lìa, con cái cũng bị ảnh hưởng mà không có chỗ tựa nương.

Nói chung, một con người hư hại làm khổ lụy bao nhiêu người thân và làm xã hội thêm nhiều gánh nặng. Nhiều người dính vào tệ nạn xã hội dẫn đến trộm cướp, lường gạt, giết hại lẫn nhau. Có tệ nạn xã hội, có phạm pháp thì phải có chỗ dung chứa tội nhân, nên cứ thế con người mãi nghèo nàn, lạc hậu và trình trạng đạo đức, nhân phẩm con người càng bị xuống cấp trầm trọng. Đó là nỗi đau chung cả nhân loại phải gánh lấy, dần rồi tình người không còn nữa và con người dễ dàng sống trong vô cảm. Chính chủ nghĩa tiêu thụ vật chất quá lừng lẫy làm con người mỗi lúc mỗi xa rời nhau, bởi thời gian ngồi lại bên nhau tâm tình, sẻ chia không có. Gia đình là nền tảng của xã hội, vậy mà ba thế hệ ông bà, cha mẹ, con cái không có cơ hội để sống yêu thương, hiểu biết. Xã hội càng nghèo nàn lạc hậu thì con người càng mê tín, mù mờ, càng sống theo chủ nghĩa tiêu thụ vật chất nên tình người dần rồi không còn nữa.

Chính vì vậy mà Phật dạy ta phải “muốn ít biết đủ” để có cơ hội cùng giúp đỡ sẻ chia, mà cùng cảm thông nỗi đau của người khác. Cái gì cần xài ta mới xài, để có dư chút đỉnh mà mở rộng tấm lòng, với tinh thần lá lành đùm lá rách. Khi đau yếu, bệnh hoạn, ta mới thấy sức





khỏe là quý. Khi sa cơ, thất thế, ta mới thấy tình người là quan trọng. Vậy mà đa số con người chỉ biết sống vì tiền bạc, tài sản, vật chất mà đành lòng giết hại lẫn nhau.

Thế giới này là một vòng lẩn quẩn của sự hơn thua, phải quấy, tốt xấu, nên hư, thành bại. Ta cứ mãi tranh giành các thứ vật chất vô tri phù phiếm xa hoa, mà làm mất đi tình nghĩa của một con người. Vật chất là vô tri, con người là hiểu biết, là tri giác, con người là nền tảng của gia đình và xã hội. Do đó, ta cần sự yêu thương bằng trái tim hiểu biết, biết cảm thông và tha thứ, biết khoan dung và độ lượng, nhưng ta lại mắc tình làm ngơ, dửng dưng, lạnh lùng, vô cảm.

Thế giới này sở dĩ xây dựng mở mang phát triển cũng chỉ nhằm mục đích phục vụ lợi ích con người, ấy thế mà có mấy ai có được tấm lòng rộng mở vì tha nhân? Phật dạy, “trong bầu vũ trụ bao la này, từ con người cho đến muôn loài, muôn vật đều phải nương nhờ lẫn nhau mới bảo tồn mạng sống”. Ta không làm ruộng nhưng vẫn có cơm ăn, kẻ thiếu phước thì phải cày sâu cuốc bẫm, phơi mình trong nắng mưa vậy mà đôi khi vẫn bị thiếu ăn. Ta không nuôi tằm, dệt vải, nhưng vẫn có áo quần và ta cứ như thế mà có đủ các thứ phục vụ nhu cầu cần thiết trong đời sống hằng ngày. Sức khỏe của ta và những người thân yêu nếu để mất đi thì khó tìm lại được. Bạn bè cũng rất quan trọng trong cuộc sống hằng ngày, nó là nhịp cầu nối kết để cùng nhau chia vui, sốt khổ. Có gia đình, có bè bạn, có sức khỏe, ta có thể sống vui, sống khỏe mà cùng nhau gầy dựng sự nghiệp giống nòi nhân loại.



Tinh thần lại càng quan trọng hơn hết, ta có hiểu biết, ta có nhận thức sáng suốt, nên biết tiếp nhận những thứ gì cần thiết.

Nhờ vậy, ta sống có định tĩnh chừng mực nên khi được lợi lộc ta không vì nó mà tham đắm, mê mờ. Ngược lại, khi bị mất mát ta cũng không quá sầu bi, khổ não, do đó ít bị hai thứ được mất, hơn thua làm tổn hại tinh thần, nhờ ta thường xuyên biết quay lại chính mình mà thân tâm luôn được an ổn.

Tóm lại, ta muốn thành đạt trong cuộc sống thì trước tiên phải có ý chí và nghị lực, biết tranh thủ tận dụng hoàn cảnh sống của mình vì ta có hai bàn tay và khối óc. Như anh ăn mà y cắt tay kia, nếu không được bà già cho một liều thuốc bổ tự lực cánh sinh, thì chắc có lẽ anh sẽ chịu chết chìm trong cuộc đời bần cùng, đói rách. Lần đầu tiên rinh gạch một tay gần hai tiếng đồng hồ, anh chắc phải chịu nhức mỏi, ê ẩm cả người. Nhờ vậy, anh học được cách thức làm người "sống phải có lòng tự trọng".

Khi còn nhỏ dại, ta đương nhiên phải nương nhờ vào sự giúp đỡ của cha mẹ. Nhưng nếu bất hạnh, ta không có người thân thì sao? Ta vẫn phải chấp nhận một mình đơn độc, tự mình bươn chải, để làm sao có miếng ăn mà tồn tại với đời. Cũng như có hai đứa bé một con nhà giàu, một con nhà nghèo. Đứa con nhà giàu khi bị té ngã sẽ khóc thét lên, chờ cha mẹ đỡ dậy. Cha mẹ vì thương con nên mọi cái đều đỡ đỡ chu đáo khiến đứa trẻ trở nên ỷ lại, cái gì cũng đều trông chờ người khác. Ngược lại, đứa trẻ con nhà nghèo khi bị té ngã không có



ai nâng đỡ, nó không khóc ré như đứa con nhà giàu, mà tự đứng lên tiếp tục bước đi.

Cũng vậy, ai biết nỗ lực, siêng năng, tinh cần học hỏi, quyết chí vươn lên sống không ỷ lại nhờ vả người khác, thì người này nếu đầy đủ phước báu sẽ thành tựu trong nay mai mà vững vàng đi tới, không chịu khuất phục bởi một áp lực nào. Người Phật tử chân chính khi đến với đạo pháp, ban đầu phải nhờ vào tha lực, nhờ sự hướng dẫn của quý Thầy Cô, đến khi hiểu biết rồi phải tự mình thắp đuốc lên mà đi, hành trì theo chánh Pháp. Chính vì vậy, Lục Tổ Huệ Năng nói, “Khi mê thì Thầy độ - Khi ngộ thì tự độ”.

Nhiều người chỉ hiểu biết suông nên lúc nào cũng van xin cầu cạnh người khác, cứ nghĩ rằng trời Phật sẽ ban ơn hay gia hộ cho mình, nên đành chấp nhận cuộc sống như bèo dạt, mây trôi. Họ chẳng biết suy nghĩ, tìm tòi nghĩa lý sự thật của cuộc đời, thấy ai làm sao thì mình làm vậy mà không biết đúng sai, phải trái. Tuy nhiên, sự sống này ta vẫn cần “tha lực”. Khi chưa có hiểu biết hay đủ khả năng, ta vẫn cần sự trợ giúp của người khác. Khi đã biết rồi thì chính ta phải tự lực vươn lên. Chính vì vậy mà Phật thường nói, “ta chỉ là người Thầy dẫn đường, còn có chịu tu hay không là do ý chí và nghị lực của mọi người”. Tha lực tuy rất cần thiết cho con người bước đầu vượt qua khó khăn, thử thách nhưng nếu muốn đạt được thành công viên mãn thì ta phải tự lực vươn lên bằng chính đôi bàn tay và khối óc của mình.

## **CHỌN NGƯỜI HỢP TÁC**



Có một người kinh doanh rất thành đạt ở nước ngoài, ông ta muốn mở chi nhánh ở quê nhà, nhưng việc chọn người quản lý điều hành công việc quả thật khó khăn. Cuối cùng, ông chọn được hai người và từ đó lựa ra một người cùng hợp tác với mình, đồng thời giao cho người đó quản lý công việc đầu tư trong nước.

Cách thức chọn người của ông cực kỳ đơn giản. Một trong hai người chỉ cần đấu cờ với ông, nếu như chiến thắng sẽ được ông chọn làm người quản lý. Hai người này cũng là cao thủ trong làng cờ. Người thứ nhất chơi với ông trước. Mặc dù cố gắng hết sức nhưng anh ta không tài nào thắng nổi. Cuối cùng, đành chịu thua vì chủ nhân quá giỏi. Người thứ hai rất giỏi đánh cờ nên hai bên bất phân thắng bại. Thời gian phải kéo dài suốt cả buổi. Tận dụng lúc chủ nhân bàn cờ bạn đi vệ sinh, người thứ hai liền đổi vị trí một quân cờ. Hành động này vị chủ nhân biết rõ. Nhờ tráo một con cờ nên người thứ hai cuối cùng đã thắng, anh ta mừng thầm vì chắc rằng mình sẽ là người được chọn. Ai cũng đinh ninh là người thứ hai được mời làm việc, nhưng không ngờ ông chủ nhất quyết chọn người thứ nhất. Người thứ hai mới bất bình lên tiếng, “tại sao ông không giữ đúng hợp đồng đã định”.

Ông chủ nói, “anh hãy bình tĩnh. Người thứ nhất tuy đánh cờ thua ta, nhưng anh ta thành thật, không có ý gian lận, dù anh ấy biết sẽ là người thua cuộc. Ta rất cần người quản lý như thế. Còn anh tuy thắng ta, nhưng anh không trung thực, anh đã tráo cờ khi ta đi ra ngoài, hành động đó nói lên sự gian dối, qua mặt của anh. Nếu ta hợp tác cùng anh, chắc có ngày ta tán gia bại sản. Đó chỉ là một ván cờ mà



anh còn như thế. Trong thực tế, ta làm sao mà quản lý anh được. Thôi, anh hãy cảm thông chọn một nơi khác để mà hợp tác”.

Chỉ một ván cờ thôi, người thành đạt kia đã tìm được người hợp tác lâu dài. Sống ở đời, có người thăng quan tiến chức lên như điều gặp gió, sự nghiệp công thành danh toại, hanh thông. Điều này không phải tự nhiên mà có. Mọi thứ trên đời đều có nguyên nhân sâu xa, ta không lường hết được. Định luật nhân quả công bằng, bình đẳng, chi phối tất cả, không thiên vị một ai. Ta có thể qua mặt được người khác, qua mặt được luật pháp, nhưng không thể nào qua mặt được chính mình. Ta làm đúng ta biết, ta làm sai ta biết, ta điều ngoa tráo trở như thế nào ta cũng biết, cứ sao ta lại gian dối mọi người để làm gì? Vì lòng tham muốn quá đáng, vì sự ích kỷ chính mình mà ta nở đàn lòng hủy diệt lẫn nhau không thương tiếc. Từ một ván cờ, người chủ thành đạt đã tìm được người quản lý, chỉ đơn giản vậy thôi. Thành thật, không gian dối là một đức tính cao quý để làm nên nhân cách một con người.

Đó là ván cờ cuộc đời làm người mà chúng ta ai cũng phải đem hết tài năng thi thố. Quản lý kinh tế, phục vụ cho đất nước, cần phải chọn một bậc hiền tài, sống gương mẫu, đạo đức mới khả dĩ giúp ích được nhiều người. Bằng ngược lại, tài sản nhân dân sẽ bị kẻ trên tham quan hữu quá, kẻ dưới lạm dụng bê tha, sa đọa, lãng phí của công, báo cáo khống, rồi khéo léo thủ đoạn nhằm che mắt thiên hạ. Xã hội nào có ý thức dân chủ cao thì nạn lạm phát thất thoát tiền bạc của công sẽ ít, vì điều luật ban hành pháp được giám sát kỹ càng. Cho



nên, chọn người quản lý trước nhất phải có tấm lòng vì dân, vì nước, vì sự an vui, hạnh phúc của nhiều người.

Con người vì tham muốn cho riêng mình, và sợ bị người khác ghét bỏ, nên hay sống giả dối để lấy được lòng người. Ta thà không được lòng người nhưng quyết không để thói quen gian dối, xu nịnh, xâm chiếm tâm hồn ta. Cuộc sống này đôi khi ta cần khôn ngoan khéo léo, tìm cách che đậy, bưng bít những xấu xa, đê tiện, nhưng rốt cuộc sự thật vẫn là sự thật.

Trong quan hệ hợp tác làm ăn, ta cần người thật thà, chất phát. Khi có được con người như vậy, mình khỏi cần phải lo lắng nghi ngờ, luôn an tâm làm việc để phục vụ tha nhân. Phật thấy rõ sự gian dối lường gạt là nguyên nhân suy đồi nhân cách, làm tổn thất thiệt hại nặng nề cho nhân loại, nên Phật vì lòng từ bi chế ra giới “không gian tham, trộm cướp của người” để giữ gìn, bảo vệ tài sản chung. Dối gạt, gian tham, trộm cướp là thói quen xấu làm khổ đau nhân loại. Người nắm cán cân công lý nếu không vâng theo lời Phật chỉ dạy, tin sâu nhân quả, thì có nguy cơ làm thiệt hại tài sản chung của nhân loại. Họ sẽ lợi dụng quyền cao, chức trọng để tước đoạt tài sản của chung một cách khéo léo, tài tình.

Thường thì mục đích nói dối để che dấu tội lỗi hay lường gạt người khác là tâm xấu ác, có tính cách làm tổn hại cho nhau. Nếu ta hợp tác với hạng người này, không chóng thì chày, trước sau gì cũng tán gia bại sản. Chủ nhân kia đã từng trải nghiệm trong cuộc sống ở nước ngoài, nên đã thành đạt vì đó là cách giúp ông tồn tại trong lĩnh vực



kinh doanh. Ngoài ra, trong các mối quan hệ khác cũng cần có thành thật, nhờ vậy ta mới có tinh thần thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau mà không sợ tổn thất, thiệt hại về mọi mặt. Một doanh nghiệp muốn thành công trước hết phải có khả năng quản lý điều hành, sau biết chọn lựa đúng người, đúng việc. Người quản lý cần phải có tấm lòng trung thực, siêng năng, cần mẫn. Việc biết chọn lựa và sử dụng nhân lực hợp lý, tạo nên sự no cơm, ấm áo cho tất cả mọi người, góp phần kiến tạo xã hội, xây dựng, phát triển đất nước ngày càng thêm lớn mạnh.

## **RÈN LUYỆN NHÂN CÁCH**

Việc nuôi dạy con cái không đúng cách sẽ làm hư hỏng cuộc đời của chúng. Nếu ta quá cưng yêu, chiều chuộng, thì đứa con đó sau này lớn lên chẳng làm nên tích sự gì, bởi tính lười biếng, ỷ lại gia đình, người thân. Giáo dục là nền tảng cơ bản giúp con người tự hoàn thiện chính mình, làm tròn bổn phận đối với gia đình và phục vụ tốt cho xã hội.

Có hai người cùng trồng cây dương trên vùng đất cát, khô cằn. Một người siêng năng tưới cây mỗi ngày dù cho trời mới vừa trở mưa. Người kia thì cứ tà tà, ban đầu chăm sóc rất kỹ, càng về sau thì hạn chế dần sự tưới tẩm cho cây, nếu thấy cây nào bị ngã thì tiện tay anh mới đỡ lên. Trong hai người này, một người thì quá siêng năng tưới tẩm, một người thì chỉ tưới lúc ban đầu cho cây đủ sức, sau lại hạn chế chăm sóc, dưỡng trồng. Thời gian trôi qua gần ba năm, những cây dương đều đã lớn bằng bắp chân con người. Mọi người nhìn thấy



rừng cây của anh chăm tưới thường xuyên xanh tươi, đều đặn hơn. Như chứng minh sự vững vàng giữa hai cách trồng, bỗng dưng giông tố đêm đó kéo đến, rồi mưa to gió lớn liên hồi cả đêm.

Sáng hôm sau, hai người ra xem cây trồng của mình ra sao? Phía rừng cây của người siêng tưới bị gãy cành, tróc gốc, ngã đổ, nằm nghiêng, sóng soài trên đất. Ngược lại, rừng cây của anh chăm sóc lơ là chỉ bị gãy cành, rụng lá, chẳng có cây nào bị mưa quật ngã.

Ai cũng ngạc nhiên lấy làm khó chịu vì có chuyện lạ đời như vậy. Sở dĩ cây của anh bị ngã đổ nhiều là do anh siêng năng tưới và bón phân nhiều quá. Thật ra, trồng cây cũng như giáo dục con người. Nếu cha mẹ lo cho con cái quá đầy đủ mọi nhu cầu cần thiết sẽ tập cho con quen tính lười biếng và sống ỷ lại vào gia đình nhiều hơn. Cho nên, những đứa con như vậy không bao giờ thành đạt trong đời, vì căn bệnh biếng nhác ỷ lại. Đây là sự thật dẫn đến một số người có quyền cao chức trọng, mà không có khả năng thật sự để đảm đương công việc. Vì sao? Vì họ chỉ mua bằng cấp, hoặc và nhờ vào thế lực của người thân. Cha mẹ nào lại chẳng thương con, nếu để cho chúng muốn gì được nấy mà các bậc cha mẹ không cần tìm hiểu nguyên nhân thì e rằng đứa con đó sau này lớn lên chẳng làm nên tích sự gì. Nếu có thì cũng chỉ làm khổ mọi người mà thôi.

Có chàng trai nọ phát giác ra một kén bướm. Một hôm, anh thấy cái kén hé một lỗ nhỏ. Động lòng hiếu kỳ, anh ta chăm chú xem chú bướm nhỏ làm cách nào để thoát ra cái lỗ nhỏ đó. Vậy mà, đã hơn một buổi, chú bướm vẫn không đủ sức thoát ra dù đã cố gắng thật





nhiều. Anh ta tự suy nghĩ khi nó chui ra khỏi cái kén chật hẹp này, chắc nó sẽ mừng lắm, nó sẽ tung bay khắp bầu trời đầy hoa thơm, cỏ lạ để thưởng thức những hương vị ngọt ngào của cuộc sống. Anh ta cảm thấy hạnh phúc tràn đầy khi giúp cho chú bướm sớm thoát ra. Nghĩ vậy, anh dùng kéo rạch cho cái lỗ lớn hơn. Nhờ vậy, chú bướm dễ dàng thoát ra khỏi cái kén trong chớp nhoáng. Nhưng nghiệt ngã thay, nó chỉ là thân nhộng trần trụi với đôi cánh bèo nhèo, bị quắp lại bởi sự nhăn nhúm của nó. Bây giờ, chú bướm nhỏ không còn đủ khả năng để xòe rộng đôi cánh mà bay dạo khắp nơi. Thế là cuộc đời chú bướm phải chịu thân tàn ma dại, vì mất đi năng lực của đôi cánh, để chịu kiếp bò loanh quanh, lẩn quẩn trong tối tăm mờ mịt.

Cũng vậy, trong cuộc sống, nếu ta quen ăn sung, mặc sướng, sống ỷ lại nhờ vả vào người khác mà ta không tự nỗ lực hoàn thiện chính mình, thì ta sẽ chịu chết chìm trong si mê, sa đọa. Ta đã chấp nhận đánh mất đi sức mạnh vô song đang tiềm ẩn bên mình. Thường thì những cây năm cheo leo bên bờ vực thẳm khi đã sống được thì khó mà bị phong ba, bão táp quật ngã. Bởi vì khi muốn tồn tại thì rễ của chúng phải bám sâu vào lòng đất. Con người cũng vậy, phải chịu khó rèn luyện từ khi có hiểu biết, ai gian nan vất vả từ tấm bé, sống có tinh thần tự lập nhiều hơn thì bất cứ hoàn cảnh nào, dù khắc nghiệt tới đâu họ cũng vươn lên, vượt qua cạm bẫy cuộc đời.

Hình ảnh chú bướm nhỏ được người giúp thoát ra khỏi cái kén quá sớm, nên nó mất hết năng lực chịu đựng bền bỉ để làm quen với cuộc sống. Thế rồi đành cam chịu số phận hẩm hiu mà sống đời tàn phế



trong đêm tối vô minh. Ai sống ỷ lại, nhờ vả vào người khác mà không chịu siêng năng học hỏi, không chịu sống đời tự lập, kẻ đó khó mà làm nên sự nghiệp và có một tương lai tốt đẹp. Đa phần, những con người như thế đều dính vào vòng tệ nạn xã hội. Nếu không phải là kẻ phạm pháp, thì cũng là kẻ ăn không ngồi rồi. Người này hoàn toàn không có tâm chí thú làm ăn, nên lúc nào cũng ỷ lại vào gia đình, người thân. Phần lớn đều là con nhà khá giả sống nhờ vào đồng tiền bất chính của gia đình, nên quả báo phải trả là con cái bất hiếu và tán gia bại sản. Bởi đồng tiền mình làm ra không chân chính, sẽ vô cửa trước, lòn cửa sau, cùng nhau chịu chung số phận khổ đau vì gia đình không có hạnh phúc.

Làm bậc cha mẹ thương con không đúng cách đã vô tình hại con mình. Từ nhỏ, chúng đã có thói quen ỷ lại, lớn lên chúng bê tha sa đọa cùng bạn bè xấu, hoặc chứng tỏ đẳng cấp nhà giàu chơi sang lấy tiếng. Cây còn nhỏ không khéo uốn nắn, thì lớn dễ gãy cành. Cho nên, làm cha mẹ phải dạy con mình biết quý tiếc thời gian, sống tự lập không ỷ lại vào người khác. Nếu con cái lỡ vấp ngã một lần, ta có thể tự tay đỡ dậy, hay hỗ trợ cho nó đứng dậy. Nhưng đến những lần vấp khác, ta phải chỉ cho chúng cách thức đứng dậy bằng tự lực bản thân. Như trên, chúng ta đã thấy cách thức trồng cây. Cây xum xê ra nhiều cành nhánh thì dễ bị bão táp phong ba quật ngã, do rễ của nó không bám sâu vào lòng đất.

Trồng người lại càng khó hơn, bởi chúng ta có nhiều mối quan hệ tương giao trong cuộc sống, quan hệ gia đình, quan hệ học đường,



quan hệ bạn bè, quan hệ xã hội. Nếu để các em tự do quá đáng trong giao tiếp mà không có sự kiểm tra nhắc nhở của cha mẹ, thì ta vô tình đưa con mình vào chỗ khốn cùng. Cho nên, “dạy con từ thuở còn thơ” có nghĩa là cha mẹ khéo sắp xếp, uốn nắn, chỉ dạy. Khi thấy con trẻ tự tay giết hại các loài vật vô lý, thì ta phải khuyên nhủ, răn dạy không nên như thế. Hoặc khi thấy con mình có món đồ lạ đem về nhà, ta phải tra hỏi coi món đồ đó mượn của ai, hay lỡ cầm nhầm của bè bạn thì ta khuyên con đem trả lại. Dạy con biết tôn kính, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, siêng năng, chăm chỉ học hành, biết chọn bạn tốt để thân cận, sống tự lập không ỷ lại, biết chọn nghề nghiệp chân chính và sẵn sàng giúp đỡ sẻ chia khi có nhân duyên. Cha mẹ nào khéo biết dạy con cái như thế thì khỏi phải lo vận mệnh tương lai của nó sau này, vì biết chắc rằng con mình sẽ là người tốt trong hiện tại và mai sau.

## **CHỌN NGƯỜI KẾ THỪA**

Có một lão già chuyên nghề sửa khóa, ông đã làm nghề trên 50 năm nên rất nổi tiếng về tài mở khóa các loại. Để tìm một người đệ tử kế thừa, ông đã gạn lọc rất nhiều người và cuối cùng, chỉ còn hai đồ đệ mà ông cho rằng có thể xứng đáng nhận lãnh trách nhiệm nặng nề ấy. Vì trong hai ông chỉ chọn một nên hai người cần phải tranh tài qua một cuộc thi. Thể lệ cuộc thi chỉ đơn giản là ai mở khóa nhanh nhất sẽ là người thắng cuộc và phải trả lời được một câu hỏi của thầy. Lão ta đã chuẩn bị hai chiếc rương để vào mỗi phòng và khóa lại rất kỹ càng bằng loại khóa siêu hiện đại. Nếu không phải là tay nghề chuyên



nghiệp thì đừng hòng có thể mở ra. Kết quả chưa đầy 5 phút thì vị đệ tử thứ nhất đã mở ra được, vị đệ tử thứ hai phải mất 20 phút mới mở xong. Ai cũng tin chắc vị đệ tử thứ nhất sẽ được kế thừa, vì kết quả vòng một quá rõ ràng để thể hiện tài năng. Vòng hai bắt đầu, ông thầy già hỏi vị đệ tử thứ nhất, “sau khi mở khóa, con thấy trong rương có những gì?”. Mắt vị đệ tử thứ nhất sáng lên và nhanh nhẩu trả lời, “dạ thưa thầy, trong rương có thật nhiều tiền và vàng ạ”. Cũng câu hỏi đó, vị thầy quay sang hỏi vị đệ tử thứ hai, “trong rương có gì không con?” - “dạ thưa thầy, con chỉ biết mở khóa thôi, nên không thấy có gì trong rương ạ”.

Cuộc thi chấm dứt, mọi người hồi hộp chờ đợi kết quả từ sự công bố của người thầy. Ai cũng tin chắc rằng, người thứ nhất sẽ giành phần thắng tuyệt đối. Bấy giờ, ông thầy trịnh trọng tuyên bố, “vị đệ tử thứ hai được kế thừa sự nghiệp của ta”.

Gã đệ tử thứ nhất không chấp nhận liền phản đối, “thầy làm như vậy là không công bằng tí nào”. Lão già từ tốn trả lời, “nghề của ta cần phải có lương tâm và đạo đức. Mục đích mở khóa là giúp người làm lại chìa khóa, để họ tiện nghi sử dụng những gì cần thiết. Nhà người do lòng tham nên đã cố gắng mở rất nhanh, vì mục đích tìm kiếm tiền bạc. Do đó, người sau này nếu không thay đổi tâm tính sẽ là tên siêu trộm lấy cắp của người”.

Chúng sinh vì một niệm bất giác nên bị vô minh che lấp, từ đó bị gió nghiệp chi phối do sự chấp ngã mà ra nên tham muốn vô cùng tận. Người có quyền cao, chức trọng, nếu không có nhân cách đạo đức thì



tham nhũng hữu hóa, tìm cách chiếm đoạt, vơ vét về cho riêng mình, làm thiệt hại chung cho nhiều người. Kẻ ăn không ngồi rồi vì muốn hưởng thụ quá đáng nên khoét vách trèo tường trộm của người khác, nặng hơn nữa thì giết người rồi cướp của. Thế gian này, lúc nào trộm cướp, lường gạt cũng xảy ra hằng ngày, bởi lòng tham con người như giếng sâu không đáy. Người nhiều tài sản thì lo lắng sợ hãi, vì sợ bị hao hụt mất đi nên cố tình tìm cách nắm giữ, bất chấp luân thường đạo lý, như các ông vua thời phong kiến ngày xưa.

Trở lại câu chuyện trên, đúng như lời tiên đoán của ông thầy già, gã đồ đệ thứ nhất sau này là một tên siêu trộm nổi tiếng. Một hôm, nhờ một người điếm chỉ mà hắn ta biết được tại khu phố nọ, có một gia đình đang cất giấu một số tiền rất lớn. Đêm đó, hắn đến nơi khi cả khu phố đang chìm ngập trong bóng tối, chỉ có căn nhà giấu tiền là có ánh đèn sáng trưng. Hắn nhanh chóng hạ thủ con chó trong tích tắc và vào nhà một cách dễ dàng. Nhà có hai gian, ở gian ngoài chủ nhà vẫn còn thức, còn gian trong là chỗ giấu tiền. Hắn dùng kỹ thuật cao siêu bẻ khóa, và cuối cùng, lấy được số tiền gần 50.000 đô la. Nhưng hắn ta rất lấy làm lạ, vì nhà để nhiều tiền như thế mà không hề có hệ thống chống trộm. Chính sự khác biệt của gia đình này làm hắn tò mò muốn biết vị chủ nhân kia là hạng người thế nào? Hắn nhanh chóng tiếp cận phòng bên ngoài, rồi áp sát tai vào cánh cửa để tìm hiểu nguyên nhân. Tiếng một bà già thốt lên trước như đang nói với chồng mình, "này ông à, chúng ta nên thuê một người giúp việc đi, vì hai ta đều mù cả. Tên trộm nghe nói vậy càng kinh ngạc hơn. Tại sao họ mù, mà lại đốt đèn sáng đêm, làm hắn thêm tò mò hơn nữa. Ông già



lên tiếng, “bà nói cũng phải, nhưng mình đang thiếu thốn, khó khăn thế này thì lấy tiền ở đâu mà mượn người” – “ông không nhớ à, mình vừa lĩnh tiền bồi thường của đứa con trai, vì bị tai nạn máy bay gần 50.000 đô, mình dùng số tiền đó để mượn người”. Tên trộm nghe đến đây cảm thấy lòng nặng trĩu mà thấp thỏm lo âu. “Bà điên rồi sao, chúng ta đã đồng ý dùng số tiền đó để xây lớp học tình thương cho các trẻ em mồ côi trong thôn làng?”. Tên trộm nghe xong trái tim càng đau nhói như muốn vỡ tung ra từng mảnh. “À! Ông nhắc tôi mới nhớ đó, xuýt chút nữa là tôi quên mất. Nhưng chúng ta còn phải đóng tiền điện nữa, đèn thắp sáng cả đêm hao tốn dữ lắm đó, ông thử tính coi” – “Chuyện đó không sao, vì nhờ ánh đèn mà mọi người không bị mò mẫm trong đêm tối là được rồi. Mỗi ngày, hai ta chỉ cần đan thêm một cái giỏ nữa cũng đủ để trang trải mọi thứ qua ngày” – “Ông nói nghe cũng có lý, phải chi hồi trẻ ta nhận nuôi thêm một đứa con, thì giờ này vợ chồng mình đâu phải chịu vất vả, nhọc nhằn như thế này” – “Thôi đừng nói nữa, hãy ráng đan thêm một cái giỏ nữa đi”. Tên trộm nghe xong cảm thấy ray rứt trong lòng, tự nhiên hẳn muốn vứt bỏ hết mọi thứ. Hẳn ta như người vừa tỉnh cơn mê, vội bỏ lại số tiền đó và hộp chìa khóa vạn năng mà ra đi biệt tích.

Nhân cách là phẩm chất cao quý để ta và người được sống yêu thương mà cùng nhau chia vui, bớt khổ. Ta không biết tên trộm đó có hoàn lương thật sự hay không, nhưng đối với hẳn, chất liệu của tình thương vẫn còn, nên hẳn mới động lòng bi cảm mà để lại số tiền. Động cơ nào khiến hẳn thức tỉnh hồi đầu, bởi hẳn còn trẻ, còn có sức khỏe cùng với hai bàn và một khối óc.



Bây giờ, chúng ta thử làm một bài toán, để so sánh tên trộm và hai vợ chồng ông già mù. Tên trộm còn trẻ, có sức khỏe, có đôi bàn tay, có đôi mắt sáng và khối óc, đủ khả năng làm tất cả mọi việc. Ấy thế mà, anh ta lại đi làm cái nghề mà ai cũng khinh chê, nguyên rữa. Giết người làm cho nhân loại khổ đau, gia đình mất mát, đau thương, chia lìa kẻ ở, người đi. Kẻ giết thì bị tù tội, người chết thì vĩnh viễn ra đi để lại người thân khóc thương, tưởng nhớ, mà tiếc nuối, oán hờn. Trộm cướp, lường gạt cũng làm cho người ta đau khổ. Tiền bạc làm được từ công khó nhọc. Nhín ăn, bớt mặc lấm mới dành dụm, chặt chiu và đôi khi, phải mất cả một đời. Thử hỏi, có ai bị mất mát mà không khổ, không đau. Tên trộm nghe cuộc nói chuyện của hai vợ chồng mù, dù đã già nhưng vẫn phải đan giỏ để kiếm tiền sống qua ngày. Nhận được số tiền bồi thường con chết vì tai nạn, hai người không lấy đó làm kế sinh nhai mà hiến hết tất cả cho cô nhi viện làm từ thiện, xây lớp học tình thương. Nhà của ông bà được thắp sáng suốt đêm, để soi đường cho người đi đêm không phải mò mẫm trong đêm tối. Nhà ông bà nuôi chó để phát giác ra những kẻ trộm cướp mà không làm hại mọi người chung quanh. Tình thương của hai vợ chồng già mù trong cách đối nhân xử thế, phải là tâm từ của Bồ tát Quán Thế Âm, mới làm được như vậy. Họ đã già mà lại mù lòa, không có người thân, lẫn con cháu giúp đỡ.

Trong cuộc sống, các vị Bồ tát luôn có mặt khắp mọi nơi, tùy duyên hóa độ, ứng hiện vào đời đủ mọi thành phần trong xã hội, để san sẻ, đóng góp cho đời. Hai vợ chồng già mù sống qua ngày nhờ đan giỏ, còn kẻ trộm kia còn trẻ, lại có đôi bàn tay, có hai con mắt sáng và cả



một khối óc; ấy thế mà lại đi làm cái nghề khoét vách, trèo tường, cướp đi phương tiện sinh sống hằng ngày của bao nhiêu người khác. Nhưng dù sao, kẻ trộm này vẫn còn có lương tâm, khi biết rõ hoàn cảnh của hai vợ chồng già mù, sống vì tình thương của nhân loại nhiều hơn là chính mình. Chính sự sống cao thượng đó, đã giúp cho anh ý thức được tình người trong cuộc sống mà bỏ nghề trộm cắp, trả lại số tiền lấy được để làm lại cuộc đời.

Bồ tát Quán Thế Âm luôn thị hiện, ứng hóa 32 thân, đi vào đời để cứu giúp chúng sinh. Nhờ vậy, Người mới cảm hóa được vô số người trên thế gian này. Ta trở lại câu chuyện ông thầy sửa khóa chọn người kế thừa. Từ xưa đến nay, ai giỏi nghề nào thì sẽ được kế thừa nghề đó. Nhưng nghề sửa khóa này, ngoài việc giỏi tay nghề, còn phải có lương tâm đạo đức. Nếu không, vì lòng tham của con người như giếng sâu không đáy, ta sẽ lợi dụng vào sự tài giỏi của mình để lừa bịp người khác. Quả thật, ông thầy sửa khóa kia rất biết chọn người hiền tài, đạo đức. Cho nên, sống ở đời, ta phải biết khôn ngoan, sáng suốt chọn lựa nghề nghiệp. Có những nghề nghiệp chỉ mang đến khổ đau cho nhân loại, như nghề mua bán trẻ em, mua bán phụ nữ, mua bán vũ khí, mua bán xì ke ma túy, các chất gây say và nghề sát sinh hại vật.

Nghề sửa khóa là một nghề đòi hỏi mọi người khi học nghề phải có lương tâm và đạo đức. Vì sao? Vì ta có thể lợi dụng nghề nghiệp của mình mà đi trộm nhà của kẻ khác. Ta có chìa khóa của quyền cao chức trọng, chìa khóa của đẳng tối cao và cả chìa khóa vạn năng để





mở hết các kho bạc của con người. Nhưng các chìa khóa đó, không bằng chìa khóa lương tâm khi mở ra thì lòng từ bi rộng lớn sẽ lan tỏa khắp muôn nơi, làm cho mọi người sống với nhau có tình, có nghĩa hơn và sống yêu thương bằng trái tim hiểu biết.

## **CỨU VẬT VẬT TRẢ ƠN, CỨU NGƯỜI NGƯỜI TRẢ OÁN**

Ngày xưa, có một đất nước nọ, ông vua sống rất nhân từ, đạo đức, thông suốt việc đời cho đến việc đạo. Ông thấy rõ kiếp sống con người tạm bợ, mong manh, mạng người sống trong hơi thở, vì công danh, sự nghiệp, vợ đẹp, con ngoan mà nhiều người đành lòng giết hại, trộm cướp, lường gạt mà bức hại, làm khổ lẫn nhau.

Nghĩ vậy, vua liền từ bỏ tất cả, đi qua nước khác, tìm thầy học đạo và xuất gia làm người tu hành. Gần hai mươi năm, ông lánh xa thế gian trần tục, tinh tấn tu hành, sống đời đạm bạc. Chỗ ông đang ở có một hang sâu, không có đường lên. Một hôm, có anh thợ săn vì ham đuổi theo con mồi mà rớt xuống hang. Vị thầy tu đó nghe tiếng kêu cứu, liền chặt dây leo thả xuống. Anh thợ săn nhờ vậy mà thoát chết. Lúc đó, anh đã bắt được một con rắn và một con quạ, nhốt chung vào cái rọ đeo bên mình. Vì thấy hai con vật tội nghiệp nên vị thầy thương tình, mở rọ ra thả chúng đi. Riêng anh thợ săn thì thương tích đầy mình, và thầy nhiệt tình chăm sóc. Sau đó, anh thợ săn phục hồi được sức khỏe, cảm ơn rồi rít vị ân nhân cứu mình và hứa sẽ có ngày đền ơn, đáp nghĩa. Nói xong, anh chỉ cho thầy ngôi nhà ở bìa rừng và mời thầy khi nào có dịp thì ghé nhà chơi để gia đình có dịp hậu tạ. Trước



đó, hai con vật được cứu thoát cũng đã thề hứa khi thầy gặp chuyện không may, chúng sẽ hết lòng tìm phương cứu giúp.

Chú quạ sau khi thoát chết luôn tìm cách trả ơn thầy. Nó nghĩ mãi vẫn không có cách nào để đền ơn xứng đáng. Cuối cùng, nó sực nhớ ra, liền bay vào cung vua lúc nửa đêm để lấy cặp hạt kim cương quý giá của hoàng hậu. Sau đó, nó tìm đến vị thầy để đền ơn cứu mạng bằng cách dâng kính thầy hạt kim cương.

Hoàng hậu sau khi ngủ dậy mới phát giác ra hạt kim cương bị mất, liền báo cho vua biết. Vì là vật gia bảo quý giá nên nhà vua truyền rao khắp tất cả thần dân thiên hạ, nếu ai tìm được viên kim cương sẽ được tặng đất đai, nhà cửa, tiền bạc và các nhu cầu cần thiết. Lệnh thông báo được truyền đi khắp nơi từ thành thị phần nào đến hang cùng hóc hẻm nên ai cũng biết tin.

Riêng vị thầy, sau khi nhận hạt kim cương mới nghĩ rằng gia cảnh anh thợ săn chắc rất túng thiếu nên khởi lòng từ bi đem đến tặng anh ta, không ngờ tai họa bắt đầu ập đến. Tên thợ săn nhân cơ hội này trói vị thầy ân nhân đã cứu sống mạng mình, nộp cho nhà vua để được nhận đầy đủ các thứ nhà vua hứa.

Nhà vua hỏi vị thầy, "hạt kim cương này do đâu mà người có, hãy mau thành thật khai báo". Vị thầy suy nghĩ, nếu ông nói thật ra thì tất cả loài quạ trên thế gian này sẽ bị tiêu diệt hết. Còn nếu tự mình nhận lấy thì phạm giới tu hành sẽ làm cho mọi người mất tín tâm. Nghĩ vậy nên thầy đành im lặng, một mực cam chịu sự đánh đập,



hành hạ dã man. Tuy vậy, thầy không khởi tâm oán giận nhà vua, mà còn khởi lòng bi mẫn, thương xót phát nguyện sau khi thành tựu đạo lý giác ngộ giải thoát, sẽ độ nhà vua trước tiên. Nhà vua thấy ngài bị tra tấn dã man mà không hề có thái độ sợ hãi, nên truyền lệnh chôn sống vị thầy, chỉ chừa cái đầu bên trên. Con rắn hay tin thầy bị oan gia vì muốn giúp người mà đành chịu khổ, nó tức tối nên tìm cách cứu thầy.

Đêm đó, rắn bò vào cung, cắn chết thái tử là đứa con duy nhất của nhà vua. Xong, nó bò về chỗ thầy bị chôn sống, trao thuốc giải độc cho thầy, rồi từ biệt thầy ra đi. Thương tiếc đứa con duy nhất, nhà vua truyền lệnh, nếu ai cứu được thái tử, ông sẽ nhường lại nửa giang sơn. Danh y các nơi nghe thế đều tìm về cung chữa trị, nhưng tất cả đều bó tay, chào thua. Tin thái tử chết và tin thầy tu bị chôn sống được lan truyền rất nhanh. Người hiểu đạo thì tội nghiệp cho nhà vua, người không hiểu thì nói đáng đời cho nhà vua, kẻ thì nói gieo gió thì gặt bão, họ bàn tán xôn xao vì sự oan trái này. Một người lính đi ngang chỗ thầy tu đang bị chôn sống, vừa đi vừa thốt lên tội nghiệp cho nhà vua quá, có đứa con duy nhất mà giờ phải chịu chết vì rắn cắn. Vị thầy nghe vậy mới nói rằng, “tôi có thuốc giải độc rắn cắn hay lắm”. Thế là tên lính liền đem thuốc giải về trình vua và cho thái tử uống thử. Thật là mầu nhiệm! Mười phút sau, thái tử hồi tỉnh lại trong sự vui mừng của tất cả mọi người. Nhà vua liền truyền lệnh mau cứu sống vị thầy tu và quỳ xuống ăn năn sám hối, “mong thầy tha thứ lỗi lầm, con vì người phạm mắt thịt nên xem chút đã giết oan một người tu hành chân chính như thầy”. Sau đó, nhà vua cùng quan quân, gia



đình, người thân đồng đến quy y nương tựa thầy cầu mong sự chỉ dạy. Vị thầy vì lòng từ bi cao cả nên đã chấp nhận hết mọi oan gia đau khổ, để tất cả chúng sinh được sống bình yên, hạnh phúc.

Sau đó, thầy hướng dẫn cho vua biết tin sâu nhân quả, khuyên nhủ mọi người làm lành, lánh dữ để cùng nhau sống yêu thương, hiểu biết, để đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau. Sau khi mọi việc xong xuôi, nhà vua mới hỏi, “tại sao thầy lại không nói lên sự thật?” – “Nếu ta nói lên sự thật thì các loài quạ trong nước đều phải bị hủy diệt hết. Chính vì lẽ đó nên ta không nói. Còn nếu nói sai sự thật thì cũng phạm vào giới cấm, làm cho người khác càng mất niềm tin nơi Phật pháp, ta thà cam chịu đau thương để mọi loài không bị tổn hại”. Vua nghe xong hai hàng lệ rơi mà càng cung kính thầy, vừa cảm phục đức độ của vị chân tu, vừa hổ thẹn vì sự phán xét sai lầm của mình.

Kế đến, nhà vua truyền lệnh chu di ba họ gia đình anh thợ săn, nhưng vị thầy xin vua hãy tha thứ, để anh ta có cơ hội làm mới lại chính mình. Vua nghe lời và từ đó phát tâm xây dựng chùa chiền để hướng dẫn cho mọi người tu theo.

Câu chuyện ngụ ngôn trên nói lên sự bạc bẽo của con người nếu không có sự hiểu biết chân chính, không có lòng nhân, không có tình người, không tin sâu nhân quả. Chính vì không tin sâu nhân quả, tin không có đời sau mà người ta đành lòng giết hại lẫn nhau để bảo tồn mạng sống cho riêng mình. Kẻ có quyền cao chức trọng thì nhân danh thượng đế, buộc mọi người phải kính cẩn tôn sùng. Con người vì có hiểu biết nên hơn hẳn các loài vật nhờ biết suy nghĩ, quán chiếu, tìm



tòi, nên biết vận dụng đi theo chiều hướng tốt đẹp, cùng giúp nhau sống an vui, hạnh phúc. Nếu si mê, chấp ngã thì tìm cách chiếm hữu của kẻ khác bằng nhiều hình thức, miễn sao lợi cho mình là được, còn ai khổ đau mặc kệ.

Còn các loài vật thì sao? Khi ai cứu nó, nuôi nó, nó sẽ nhớ ơn suốt đời, không bao giờ có tâm phản phúc, mà còn tìm cách để trả ơn và đền ơn. Chính vì lẽ đó mà dân gian có câu “ cứu vật, vật trả ơn, cứu nhân, nhân trả oán”, thật không sai chút nào.

### Tình người lòng dạ đổi thay

Ngoài môi, chót lưỡi những câu ân tình.

Biết đền ơn, đáp nghĩa là một việc làm cao quý nhất trong cuộc đời, con người sống thiếu nó thì không có lòng nhân. Biết ơn và đền ơn là đạo lý uống nước nhớ nguồn, ăn trái nhớ kẻ trồng cây. Hiện tại, người Việt Nam chúng ta vẫn giữ được truyền thống tốt đẹp và cao cả này. Ai phủ nhận công ơn của cha mẹ, công ơn của thầy tổ, công ơn của đất nước, công ơn của tất cả chúng sinh, kẻ đó được gọi là “người vong ơn bội nghĩa.”

Ơn cha mẹ là ơn cao cả nhất. Mẹ mang nặng, đẻ đau, cha làm lụng vất vả, nhọc nhằn, chịu cực khổ, mà không hề oán than, chỉ một lòng mong cho con trẻ mau được lớn khôn để nên danh phận ở đời. Đó là sự mong muốn của các bậc làm cha mẹ. Ngoài đời, các em học sinh còn phải biết ơn thầy cô giáo dạy chữ, dạy nghề. Trong đạo pháp, ơn thầy tổ thì vô cùng cao quý. Cha mẹ làm nên thân ta, thầy cô giúp ta



có hiểu biết và công ăn việc làm. Thầy tổ giúp ta giới, thân, huệ mạng trang nghiêm, trong sạch, sống có nhân cách và đạo đức. Đức Phật ngày xưa, khi thọ ơn ai một điều gì, dù nhỏ nhặt nhất vẫn nhớ và tìm cách trả ơn. Trong một kiếp quá khứ, Ngài thọ ơn một người vì đã nói một lời an ủi. Kiếp hiện tại, vị ấy là đệ tử xuất gia theo Phật, nhưng bị bệnh ghê lở, hôi hám, do quả báo kiếp trước khi làm quan đánh đập, hành hạ nhiều người oan sai, hiện tại phải bị quả báo bệnh khổ. Phật đích thân cùng ngài A Nan đến chỗ đệ tử thăm bệnh và ân cần hỏi han, chăm sóc. Chính Phật đích thân nấu nước, tắm rửa, lau chùi cho thầy tỳ kheo ấy. Trong cơn khốn đốn, khổ bệnh hành hạ, vị tỳ kheo được Phật quan tâm, tận tình chăm sóc, như được uống nước cam lồ nên thân tâm cảm thấy nhẹ nhàng, an ổn. Song, Phật chỉ dạy phương pháp quán bệnh khổ, vị tỳ kheo tinh cần miên mật, nhiếp tâm quán chiếu mà chứng quả giác ngộ giải thoát.

Ta bây giờ yên ổn tu hành, không phải bận rộn lo toan các thứ, vì đã có nhiều người hy sinh, chịu khổ, bảo vệ đất nước, giữ gìn an ninh, trật tự cho mình. Họ đã phải can đảm chấp nhận xa lìa người thân, bảo vệ biên cương, bờ cõi. Ta cần phải cảm ơn các nhà lãnh đạo đất nước, cùng các chiến sĩ đã hy sinh thầm lặng. Một đất nước luôn bị giặc giã, luôn bị chiến tranh, thì thử hỏi ta có thể yên ổn tu hành hay không? Do đó, Phật dạy ta phải biết ơn đất nước mà cố gắng tu hành để được an lạc hạnh phúc mà dẫn thân phục vụ tốt đạo, đẹp đời. Và còn một ơn này nữa cũng tối quan trọng, đó là ơn tất cả chúng sinh và bầu vũ trụ bao la này. Ta không làm ruộng nhưng vẫn có cơm ăn, ta không nuôi tằm dệt vải nhưng vẫn có áo quần mặc ấm. Biết bao



con người phải làm lụng vất vả, hành nghề giết mổ để ta được ăn ngon, sống khỏe và bảo tồn mạng sống. Ơn nghĩa ở thế gian là bao la, vô cùng tận, ta không thể nhất thời mà trả hết những công ơn ấy. Do đó, Phật dạy ta biết ơn và đền ơn là đạo lý uống nước nhớ nguồn. Ai sống luôn nhớ nghĩ như vậy và thực hành như vậy, sẽ là những Phật tử chân chính sống đúng theo lời dạy của Như lai Thế tôn.

## **HÃY SẼ CHIA VÌ CON NGƯỜI**

Thời xa xưa, có những tập tục hết sức phi lý. Một số vua cho rằng, cõi này là cõi tạm, sau kiếp này là một cõi khác là cõi vĩnh hằng. Vì vậy, khi vua sắp qua đời, sẽ phải giết người thân, chôn theo vàng bạc, cùng về cõi đó sinh sống. Chính quan niệm này làm mất đi tính nhân đạo của loài người, vì sự tham muốn quá đáng cho riêng mình mà những vị vua ngày xưa đã tán tận lương tâm, giết nhiều sinh mạng mà không hề mảy may tiếc nuối.

Ngày nay, bao nhiêu dự án, bao nhiêu công trình lớn được xây dựng, chủ yếu là để phục vụ con người. Rất nhiều tiền của mà chúng ta đã đổ dồn vào đó, nhưng trên thực tế nó chẳng giúp gì nhiều cho nhân loại. Hình như, ta chỉ lo bao bọc cái vỏ bề ngoài mà lại quên phần bản chất bên trong. Xã hội hiện nay còn rất nhiều người đang đói tình thương, khát khao được các bàn tay rộng mở mang đến cho họ chút niềm vui nho nhỏ trong đời. Giáo dục tâm linh là nền tảng quan trọng nhằm giúp mọi người sống có yêu thương và hiểu biết hơn. Vì chúng ta tạo nghiệp bất đồng nên có sự sai biệt rất lớn, người sống được vui vẻ hạnh phúc thì ít, kẻ sống khổ đau bất hạnh thì nhiều. Cho nên,



Phật dạy ta hãy nên mở rộng tấm lòng từ bi hỷ xả để cùng sống với mọi người có tình, có nghĩa hơn. Con người là quan trọng, là hơn hết, vậy mà ta cứ mãi chạy theo chủ nghĩa tiêu thụ vật chất quá đáng, làm cho bao thế hệ con người là ông bà, cha mẹ, con cái tự tách biệt nhau, bởi nhu cầu của sự sống. Ta có lương tri mà lại không biết yêu thương nhau, để cùng giúp đỡ nhau, để cùng cảm thông tha thứ cho nhau, mà kết nối sẻ chia vì cuộc sống.

Một người phụ nữ đã nhiều năm liền, mỗi tuần đều gửi tiền nhờ người mua hoa đặt lên mộ con trai của bà. Suốt thời gian dài như vậy, công việc gửi tiền mua hoa bà cứ liên tục nhờ một anh bảo vệ giúp dùm.

Một hôm, có chiếc xe hơi chạy đến trước cổng nghĩa trang rồi dừng lại, anh tài xế bước xuống, đến nhà trực bảo vệ nói rằng, "xin làm phiền anh một chút, anh hãy ra xe vì có người phụ nữ đang cần gặp anh, bà ta đang bệnh nặng, không thể xuống xe được". Anh bảo vệ đến nơi thì gặp một người phụ nữ lớn tuổi, đang ngồi trên xe ôm một đóa hoa to. "Tôi chính là cô Hạnh đây, mấy năm liền tôi vẫn thường xuyên gửi tiền cho anh để mua hoa". Anh bảo vệ nói, "vâng thưa bà, lần nào tôi cũng mua hoa đặt lên mộ cậu ấy".

Người phụ nữ nói, "bác sĩ bảo tôi không thể kéo dài mạng sống hơn một tháng, nên tôi đích thân đến đây đặt hoa lên ngôi mộ con tôi lần cuối". Thật ra, tình mẹ thương con cao cả đến dường nào, tuy bà ở xa nhưng vẫn mỗi tuần gửi tiền mua hoa để đặt lên mộ con trai của mình. Việc làm đó rất có ý nghĩa để nói lên tình thương của con người bao la, vô bờ bến. Người sống thì thương tiếc ngậm ngùi, kẻ chết thì





ra đi một phương trời vô định, kẻ dương người âm cách biệt trùng trùng, nhưng tình người luôn vẫn còn đó.

Anh chàng bảo vệ nhìn thẳng vào khuôn mặt hốc hác, tiêu tụy của bà mà lòng thương cảm xót xa, lấy làm tiếc nuối, anh mới nói rằng, “mấy năm nay bà thường xuyên gửi tiền mua hoa để đặt lên mộ của con bà, tôi lấy làm tiếc lắm. Vì hoa đó đâu có ai thưởng thức, mà lại nhanh khô héo. Hiện giờ, bà biết không, có nhiều cô nhi viện nuôi các trẻ em mồ côi, họ rất cần những bó hoa này. Họ thích được ngắm hoa, được xem hoa, để tận hưởng sắc đẹp của hoa. Chính nơi đó là những người còn sống, họ đang khát khao mong chờ để ngắm hoa đẹp, còn ở nghĩa trang này đâu có ai còn sống”.

Nghe lời nói của anh bảo vệ mà bà như thức tỉnh cơn mê, bà lặng lẽ cầu nguyện rồi cảm ơn anh rồi rít, trên khuôn mặt bà nở một nụ cười rất tươi. Hai người từ giã nhau và nói lời tạm biệt.

Mấy tháng sau, người phụ nữ ấy tự mình lái xe đến thăm anh và không quên tỏ lòng chân thành cảm ơn anh. “Trước khi đến đây, tôi đã tặng hoa và giúp một số phương tiện khác cho các em trẻ mồ côi rồi. Khi nhận được hoa và những món quà khác, các em rất vui làm tôi cảm thấy an ổn, nhẹ nhàng xiết bao. Bệnh tình của tôi bây giờ đã vượt qua cơn hiểm nghèo. Bác sĩ khi khám lại rất đỗi ngạc nhiên, vì không còn dấu hiệu đột tử nữa rồi. Giờ đây, tôi cảm thấy yêu đời và rất lạc quan, và tôi không còn buồn tiếc, thương nhớ con tôi như ngày xưa nữa. Đó cũng chính là nguyên nhân khiến bệnh tình của tôi mau thuyên giảm, sớm phục hồi sức khỏe lại bình thường. Bây giờ, tôi mới



hiểu ra, cuộc sống này có nhiều người cần sự nâng đỡ, sẻ chia, để họ vui bớt nỗi đau bất hạnh mà sống vui vẻ, hạnh phúc. Đối tình thương, khát tri thức, cuộc sống bất hạnh luôn làm cho người trí phải thao thức, trăn trở, tìm ra phương hướng nhằm giúp mọi người chuyển hóa nỗi khổ, niềm đau thành an vui, hạnh phúc. Tình thương nhân loại, tình người trong cuộc sống là một chất xúc tác làm cho ta mở rộng tấm lòng, cùng nhau nâng đỡ và sẻ chia.

Liên hệ đến thực tế cuộc đời, bản thân chúng tôi đã từng đi đến các vùng sâu, vùng xa để chia sẻ niềm tin và hiểu biết cùng với tất cả mọi người bằng phương tiện vật chất lẫn tinh thần. Chúng tôi chỉ làm việc bằng tấm lòng mong muốn mọi người ý thức về sự sống mà tin sâu nhân quả. Đây là những việc làm tuy vất vả khó khăn nhưng thấm đậm tình người, vì đã đem chất liệu từ bi của Phật đà để cùng nhau chia vui bớt khổ bằng tất cả tấm lòng yêu thương và nâng đỡ.

Ngoài những mặt tích cực đạt được đáng khen ngợi, chúng tôi cũng nhận thấy ở nhiều địa phương, không ít người nghèo chỉ mong chờ vào sự bố thí thì thật không nên. Chúng ta thử hỏi: Tại sao nhiều người nghèo lại hoàn nghèo, không thể thoát ra khỏi cảnh nghèo? Phải chăng, theo luật nhân quả, do đời trước không gieo trồng phước đức, không biết làm việc bố thí, giúp đỡ sẻ chia nên kiếp này nghèo. Kiếp này đã nghèo, đã vậy, nếu trông chờ vào của bố thí thì kiếp sau sẽ thế nào, chắc chắn phải lãnh quả báo, bị đọa vào những chỗ xấu. Như vậy, đã nghèo càng nghèo hơn, nên mục đích của chúng tôi là làm sao nối kết yêu thương, sẻ chia cuộc sống, giúp cho họ cái cần



câu để họ có thêm nhận thức sáng suốt, tin sâu nhân quả mà cố gắng làm lành, lánh dữ. Để giúp cho họ có cái cần câu thì chỉ có chính quyền địa phương mới có đủ khả năng giúp, và ngược lại, họ phải chịu khó, siêng năng, tinh cần nhiều hơn khi được chính quyền giúp vốn làm ăn. Trái lòng đến người khó khăn, ta phải có lòng từ bi và sự vô ngã, vị tha. Nhờ vậy, ta và người sẽ sống yêu thương hơn mà cố gắng vượt qua hiểm nghèo. “Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”, tình người Việt Nam là vậy đó, ta hãy cùng nhau mở rộng tấm lòng nhân ái để giúp cho đời ngày càng thêm tươi sáng hơn bằng sự hiểu biết chân chính.

## **TRẢI NGHIỆM CUỘC SỐNG**

Có một chàng trai dù đã cố gắng siêng năng làm việc và luôn sống tốt với mọi người, nhưng không biết sao anh toàn gặp chuyện không được hài lòng như ý. Anh cảm thấy quá mệt mỏi, chán chường nên nhiều lúc, muốn chối bỏ cuộc sống này để tìm sự thanh thản nơi cõi khác. Thấy con mình đang trong cơn bế tắc tuyệt vọng, người cha đã tìm đủ mọi cách khuyên nhủ, động viên, nhằm giúp anh có đủ niềm tin, nghị lực để vượt qua những thất bại trong đời.

Hôm đó, ông ta cho gọi đứa con trai lại bảo, “bữa nay, cha con mình sẽ thưởng thức những món ăn kỳ lạ, đặc biệt. Nói xong, ông bắt ba nồi nước lên đun sôi, sau đó lần lượt bỏ vào nồi từng món như củ cà rốt, quả trứng và hạt cà phê. Người con trai cảm thấy sốt ruột, bồn chồn, không biết cha mình có ý định gì, nên anh đứng ngồi không



yên. Trong khi đó, người cha vẫn thản nhiên, vui vẻ. Hai mươi phút sau, người cha tắt bếp và lần lượt múc mỗi thứ vào từng chén riêng.

Ông bảo người con trai nếm thử món cà rốt luộc, xem có ngon không? Chàng trai sau khi ăn thử thì nói, “dạ, mềm lắm cha ạ”. Cứ như thế, ông lần lượt bảo con mình thưởng thức món trứng và hạt cà phê. Người con nhấp thử hương vị cà phê rồi chau mày lại vì sự đậm đặc và vị đắng của nó.

Đứa con thắc mắc, “cha kêu con nếm những thứ này nhằm mục đích gì vậy ạ? Người cha nói, “cha đang muốn giúp con có một nhận thức sáng suốt, bằng cách thưởng thức những món ăn này. Con thấy đó, ba loại thức ăn trên đều gặp phải một nghịch cảnh như nhau là nước sôi 100 độ, nhưng mỗi thứ lại có sự phản ứng khác nhau: Củ cà rốt khi chưa chế biến thì cứng cáp và trông rắn chắc, nhưng sau khi luộc chín rồi nó lại rất mềm. Quả trứng khi chưa luộc thì rất dễ vỡ nát, vì chỉ có một lớp vỏ mỏng bên ngoài bảo vệ chất lỏng phía trong. Sau khi được luộc chín thì quả trứng trở nên đặc và chắc hơn. Cũng thời gian đó, hạt cà phê thì lại khác hẳn. Sau khi được đun sôi, nước của chúng trở nên rất đậm đà và có mùi vị thơm ngon. Khi uống vào ta cảm thấy ngọt ngào, sáng khoái”.

Nói xong, người cha quay sang đứa con trai hỏi, “còn con, con sẽ phản ứng như loại nào khi gặp phải những nghịch cảnh, chướng duyên trong cuộc đời? Nếu như củ cà rốt, khi chưa gặp chuyện bất hạnh thì con thấy như dững cảm lắm, nhưng khi có chút hoạn nạn con sẽ trở nên yếu đuối, mất hết cả niềm tin, nghị lực. Nếu như quả



trứng, lúc đầu trái tim có vẻ mỏng manh nên tinh thần dễ bị dao động, đổi thay, nhưng sau một lần mất mát, bị người yêu phụ bạc, bị mất việc làm, và còn nhiều chuyện khác tệ hại hơn, con sẽ chín chắn và vững lòng tin nhờ nghị lực phi thường, vươn lên vượt qua mọi chông gai, cạm bẫy. Hay con là những hạt cà phê, với màu nước đậm đặc và hương vị thơm ngon khi được đun sôi 100 độ. Cuộc đời này cũng vậy con ạ, khi sự thất bại đến với ta thường xuyên, chính khi đối mặt với chúng sẽ giúp ta vươn lên mạnh mẽ để vượt qua cạm bẫy cuộc đời. Vậy con muốn như củ cà rốt, quả trứng hay là hạt cà phê?”.

Đây là bài học sống của cuộc đời, ai không từng khổ khi gặp phải nhiều sự thất bại như: gia đình ly tán, nợ nần chồng chất, thất nghiệp... Hạng người thứ nhất giống như củ cà rốt, mới đầu trông có vẻ mạnh dạn, cứng rắn, nhưng gặp khó khăn thì yếu đuối, bạc nhược, mất hết tự tin, cảm thấy bế tắc, đau khổ trong tuyệt vọng. Hạng người này do không có hiểu biết chân chính, không có niềm tin bản thân, không tin sâu nhân quả nên khi gặp việc khó khăn, trắc trở, họ hay oán trời, trách đất, đổ thừa cho xã hội quá bất công, trách móc gia đình không dang tay giúp đỡ. Người không có đủ niềm tin trong cuộc sống giống như củ cà rốt, khi bị luộc chín thì mềm nhũn ra, đành chấp tay xin chào thua mà rơi vào vòng lao lý, để dòng đời cuốn đi như bèo dạt mây trôi. Dường như ai cũng sợ thất bại hay gặp một việc đau thương ập tới, có thể làm mình hao tổn tài sản, mất hết niềm tin và hy vọng trong cuộc sống. Thật ra, khi đối diện với thất bại, ta hãy nghĩ rằng, ta đang đi tới con đường thành công, có nghĩa là ta đang đi tới và sẽ luôn đi tới. Ta chỉ cần nghĩ vậy thôi, thì ta sẽ không



chán nản, không bi quan, vì ta đang tiến bước tới con đường thành công.

Hạng người thứ hai được ví như quả trứng, vỏ rất mỏng manh nên khi va chạm dễ bị vỡ nát, nhưng khi nấu sôi, quả trứng trở nên đặc và chắc hơn. Cũng vậy, con người đã từng trải qua nhiều gian truân, trắc trở, sẽ vững vàng hơn khi đối diện với thất bại. Họ không bao giờ thất chí, nản lòng, mà càng cố gắng kiên trì nhiều hơn, nỗ lực tìm ra nguyên nhân để tiếp tục cuộc hành trình mở ra phương trời rộng lớn. Những thất bại hiện thời là hành trang luôn tiếp sức cho họ càng thêm vững bước, vì không có sự thành công nào mà chẳng thông qua thất bại, do đó thất bại là mẹ thành công.

Các bậc hiền Thánh do nhiều đời đã biết cách gieo trồng phước đức, nên lúc nào họ cũng cứng chắc như hạt cà phê, khi gặp nước sôi thì cho ra hương vị đậm đà, thơm ngon đáo để, giúp mọi người cảm nhận niềm vui trong cuộc sống. Vậy thì, chúng ta nên chọn củ cà rốt, quả trứng hay là hạt cà phê? Chỗ này xin nhường lại cho các bạn tự chọn, vì ai cũng có tâm thanh tịnh, sáng suốt.

## **THAY LỜI KẾT**

Một con người sống có đạo đức, nhân cách, được mọi người tôn quý, kính trọng, chưa hẳn người đó xuất thân từ một gia đình có uy quyền, thế lực và giai cấp quý tộc. Cũng không hẳn là người có nhiều học vị, bằng cấp hoặc người có nhiều tiền của. Sự thật, trong đời sống con người, không có giai cấp khi máu cùng đỏ và nước mắt cùng mặn.



Cao quý hay hạ tiện là tùy theo cách sống của ta trong hiện tại mà thôi. Nếu người đó đạt được những tiêu chuẩn trên mà lại không có giới hạnh đạo đức, sống thiếu tình thương, tình người trong cuộc sống, thì giá trị của nó cũng không thiết thực và lợi ích gì cho ai.

Ngày xưa, có một con sư tử và chín con chó sói cùng đi săn chung với nhau. Chúng bắt được mười con nai. Khi đến lượt chia mồi, sư tử hỏi ý kiến đồng bọn, nên chia như thế nào cho công bằng, hợp lý?

Một con sói lanh lợi liền nói, “chúng ta có mười tên, săn được mười con, thì mỗi phần một con chia đều như vậy là công bằng và hợp lý nhất”. Sói vừa dứt lời, đã bị sư tử tát cho một cái lòi cả mắt ra, làm cả bầy sói sợ hãi cả hồn. Với sức mạnh hiện tại, sư tử đã phủ đầu kẻ dưới quyền của mình. Rồi sư tử quay sang hỏi cả bầy sói, vậy chúng ta nên chia như thế nào cho công bằng đây? Sói nâu thấy bạn mình mới bị lòi mắt, nên hoảng quá run lên bần bật, vừa nói vừa khóc, “ạ kính bẩm thưa ngài: để hết mười con nai ngài xơi từ từ ạ!”. Sư tử gầm lên thật lớn, xong liền đập cho chú sói nâu một đập lặn cù mèo, rồi nói, “đồ cái thứ gian dối dua nịnh, người tưởng ta là kẻ bóc lột người quá mức hay sao?”. Mọi việc rồi cũng đâu vào đấy. Sư tử làm ra vẻ trang nghiêm, đạo đức rồi nói, “này các bạn sói thân yêu của ta, các bạn hãy nên chia như thế nào cho công bằng mà không một ai trong chúng ta chịu thiệt thòi”.

Cả bầy sói lúc bấy giờ sợ xanh cả mặt, chẳng con nào dám nhúc nhích, hó hé gì cả! Sư tử bực quá, chỉ ngay con sói đen trong bầy, “chú mày ý kiến thế nào?”. Sói đen run rẩy thưa, “ạ, dạ, kính bẩm



ngài... cả đoàn chúng ta cả thầy có mười, sẵn được mười chú nai. Phần ngài chín nai thì bằng mười, chúng con một nai chín sói cũng bằng mười. Dạ, đó là cách chia đều nhất và công bằng số một, kính bẩm thưa Ngài ạ". Sư tử nhà ta ra chiều đặc ý lắm, "được, chú sói đen thông minh lắm đấy, hãy đợi ta ban thưởng hậu hỷ sau. Ta từ xưa đến nay không muốn làm người mạnh hiếp kẻ thế cô, ta căm thù sự bất công áp bức và không bao giờ ưa kẻ gian dối dua nịnh". Sói đen cung kính thưa, "dạ, kính bẩm ngài, con từ xưa nay dốt đặc, nhờ chúng nghiệm thực tế của hai bạn sói con vừa rồi, nên mới có chút sáng kiến trình ngài đấy thôi". Sư tử nhà ta cảm thấy hãnh diện lắm nên lớn tiếng nói, "này, lũ sói nhà người hãy ngoái lỗ tai lớn ra mà nghe và bắt chước sự khôn ngoan như chú sói đen kia đấy nhé". Cả bầy sói đồng thanh, "dạ, dạ, xin nghe".

Câu chuyện ngụ ngôn trên cho chúng ta thấy một bài học thiết thực trong cuộc đời, sự tinh khôn, ma mãnh, xảo quyệt của sư tử là đại diện cho lớp người không có nhân cách đạo đức. Bầy sói là tượng trưng cho các loài vật hay kẻ dưới quyền. Người và vật cũng đồng nghĩa là một chúng sinh, nhưng con vật mặc dầu có thú tính ăn nuốt lẫn nhau, nhưng chúng chỉ sát hại con mồi khi đói khát, lúc no đủ, chúng không quan tâm đến miếng mồi ngon nữa. Loài người là một chúng sinh cao cấp hơn các loài vật khác, nhờ biết suy nghĩ, nhận thức, tìm tòi, biết phân biệt đúng sai, phải quấy, tốt xấu, nếu biết vận dụng đi theo chiều hướng tốt đẹp thì xả bỏ sự tham lam, ích kỷ cá nhân, mà dẫn thân phục vụ, đóng góp lợi ích thiết thực cho mọi người. Ngược lại, nếu tinh ranh, ma mãnh thì sẽ mưu mô, xảo quyệt,





cướp của, lường gạt công khai, lại còn ngông nghênh ăn trên, ngồi trước, mà nói rằng “ta rất bình đẳng công bằng, liêm chính, chí công vô tư”.

Đó là bài học đau thương buồn tủi cho kiếp con người chúng ta, khi ai đó nhân danh một đẳng thượng đế tối cao có quyền ban phước giáng họa. Đôi khi, chính ta cũng muốn như vậy. Khi bản ngã đã trương phình to ra, con người vì tham muốn quá đáng do si mê, chấp ngã, nên nhân danh đẳng tối cao, tìm cách dùng đủ mọi hình thức để mưu cầu lợi ích cho riêng mình. Khi có quyền cao chức trọng, ta chẳng từ bỏ một mưu sâu, kế độc nào, miễn làm sao có lợi cho mình là được, mà chẳng cần quan tâm, đếm xỉa đến ai.

Trong khi đó, loài vật không gian hùng như vậy. Chúng vì quán tính tập nghiệp mà bất đắc dĩ phải sát hại lẫn nhau để bảo tồn mạng sống. Khi đã đầy đủ rồi chúng không màng đến miếng mồi ngon nữa. Con người vì thông minh hơn, nên khéo léo hại người không bằng gươm đao, mà tìm đủ mọi cách để hạ độc thủ một cách tinh vi. Do đó, một khi con người đã ác rồi thì cùng hung, cực ác. Nhất là các ông vua thời phong kiến man rợ, dã man đến tận cùng. Ngày xưa, con người cảm thấy bé nhỏ với bầu vũ trụ bao la này, nên đã chấp nhận phó thác cuộc đời cho một đẳng tối cao, mà chịu sự ban phước, giáng họa của đẳng ấy. Từ đó, các ông vua thời phong kiến lợi dụng quyền năng trên, chế tác ra luật pháp độc tôn, bắt buộc mọi người phải tin theo, phải noi theo, dưới danh nghĩa là một thiên tử, tức con trời, nên có quyền cai trị đất nước. Tất cả mọi người đều phải trung thành tuyệt



đổi theo sự sắp xếp của nhà vua. Vua muốn phong quan tiến chức cho ai thì phong, muốn giết ai thì giết, kẻ dưới không có quyền khiếu nại. Nếu vua bảo chết mà không chịu chết thì chịu tội bất trung. Với một quyền lực như vậy, ông vua được hưởng tất cả mọi nhu cầu cần thiết theo sự kính trọng tột cùng của mọi người.

Theo luật nhân quả, ai đã từng làm phước nhiều đời, giúp đỡ nhân loại được cơm no, áo ấm, thì ngày sau mới được phước làm vua. Luật pháp thời này mang tính cách độc tôn theo thể chế cha truyền con nối, nên dân gian có câu: "con vua thì được làm vua, con sãi ở chùa thì quét lá đũa". Nếu gặp ông vua hôn quân mê muội, thì dân chúng khổ sở, lầm than, cơ cực. Dưới thời phong kiến, ông vua được xem là con trời đại diện cho đấng thượng đế tối cao, nên đất nước và con người đều thuộc quyền sở hữu của nhà vua. Ở thời cổ đại xa xưa, con người rất tin tưởng vào đấng thần linh, thượng đế nên không dám chống lại, sợ thần linh giận dữ, trừng phạt.

Ngày nay, con người văn minh, tiến bộ vượt bậc, nên thấy chế độ phong kiến quân chủ, độc tôn không còn phù hợp với thời khoa học hiện đại. Do đó, con người thay đổi cơ chế quyền lực thành dân chủ nhiều đảng, cùng cạnh tranh làm việc, phục vụ, đóng góp lợi ích cho xã hội, được dân tin tưởng bầu qua từng nhiệm kỳ một. Nếu vị lãnh đạo nào có khả năng làm lợi ích cho đất nước, cho xã hội nhiều, thì được bầu thêm một nhiệm kỳ mới. Nhưng tối đa chỉ hai nhiệm kỳ rồi cũng phải nhường chỗ lại cho người khác. Vì tre tàn, măng mọc, nên tình trạng tham nhũng, lạm phát, lãng phí của công rất ít khi xảy ra.



Cơ chế dân chủ hay ở chỗ, nếu mình nắm ghế quyền lực mà không đủ khả năng làm lợi cho đất nước thì tự xin rút lui, từ chức, để nhường lại cho người khác. Nếu lạm dụng quyền hạn tham nhũng thì có ban hành pháp truy tố, đem lại sự công bằng cho xã hội.

Lần bước theo thời gian trên đà tiến bộ của nhân loại, thể chế phong kiến quân chủ theo hệ thống cha truyền con nối, dần dần nhường lại cho thể chế phong kiến cấp tiến. Một ông vua ngày xưa được mệnh danh là con trời, nên đã đặt ra những hình luật khắc nghiệt như chu di ba họ, bả họ, chín họ, theo kiểu diệt cỏ phải diệt tận gốc, nhằm bảo vệ giòng dõi của mình. Gã sư tử kia là đại diện cho con người ích kỷ, độc tôn đó. Lúc nào cũng mồm mép ba hoa để chứng tỏ mình là một người có nhân cách đạo đức, nhưng thực tế thì hoàn toàn ngược lại. Thường thì con người có những cái thấy biết sai lầm do sự chấp ngã gây ra, nên lúc nào cũng muốn chiếm hữu của người khác bằng nhiều hình thức. Miệng thì tuyên truyền hô hào dân chủ, kêu gọi mọi người bình đẳng đóng góp ý kiến để xây dựng phát triển mở mang, nhưng hành động, xử sự thì hoàn toàn độc tài, cai trị.

Chúng sinh vì một niệm bất giác mà bị gió nghiệp cuốn trôi trong luân hồi sinh tử. Từ một bản tâm bình thường thanh tịnh, trong sáng, vô ngã, vị tha, chúng ta kết thành ngã si, ngã ái, ngã chấp, để rồi khoát lên mình quan niệm, lý tưởng sống, mà cố chấp bảo vệ, nhằm mục đích phục vụ cho cái tôi này. Chính vì vậy, con người trở nên tàn nhẫn, độc ác hơn các loài vật. Con người là một chúng sinh cao cấp hơn hẳn các loài khác nhờ biết suy nghĩ tìm tòi, quán chiếu soi sáng



lại chính mình, nên có thể dời núi lấp sông, vá trời lấp biển. Con người có thể tạo nên các tiện nghi vật chất đầy đủ để mưu cầu hưởng thụ cho riêng mình, nên bằng mọi cách vơ vét, gôm thâu, bành trướng thiên hạ để nắm quyền cai trị, nhằm hưởng lộc tối cao.

Chính cái gã sư tử đó ra vẻ dân chủ, bình đẳng lắm, nhưng thực chất chỉ là hạng lừa đội lốt sư tử mà thôi. Nào là văn minh, dân chủ, công bằng, tự do, nào là... vì lợi ích của nhân loại, hứa hẹn đủ thứ, để rồi trở thành con ma nhà họ hứa. Ai biết cách tâng bốc, chạy lòn phía sau thì công danh sự nghiệp lên như điều gặp gió. Ai thành tâm nói lên sự thật thì lãnh án khổ sai, lưu đày biệt xứ. Cuộc đời lúc nào cũng bị phủ lên lớp áo màu xanh, hy vọng đổi mới, phát triển, mở mang, nhưng chỉ trên danh nghĩa suông, mang tính cách hình thức, chỉ lợi ích riêng cho một số người.

Chúng ta phải làm thế nào để trở thành một người có đức hạnh và đạo đức? Muốn trở thành người có đức hạnh không phải đơn giản và dễ dàng, nó đòi hỏi người ấy đối với bản thân, phải luôn biết xét nét, nhìn kỹ lại chính mình để thấy được những lỗi nhỏ nhất nhất, mà tìm cách khắc phục, chuyển hóa chúng. Người có đức hạnh phải biết làm chủ bản thân qua các cảm thọ, xúc chạm, để thấy biết rõ ràng sự thật nơi thân này. Biết cảm thông, bao dung và độ lượng, tha thứ cho những ai đã từng làm cho mình đau khổ tột cùng, luôn sống vì lợi ích chung, lấy niềm vui thiên hạ làm niềm vui chính mình. Ai sống được như vậy là người đức hạnh, đạo đức và đang đi trên con đường giác ngộ. Chúng ta hãy nên học theo hạnh lắng nghe của Bồ tát Quán Thế



Âm, sẵn sàng chia vui, sốt khổ vì lợi ích tha nhân, sẵn sàng chấp nhận khổ đau để mọi người được an vui hạnh phúc.

Thế gian này có năm loài cùng chung ở, trong sáu nẻo luân hồi, nhưng con người là một chúng sinh cao cấp nhờ có suy nghĩ, nhận thức, phân biệt đúng sai. Nếu biết vận dụng đi theo chiều tốt đẹp thì không ai bằng và ngược lại thì vô cùng cực ác. Lịch sử nhân loại đã chứng minh cho chúng ta thấy rõ điều đó. Chỉ có con người tâm linh mới có đủ khả năng, giúp nhân loại vượt qua rào cản của si mê, tội lỗi nhờ có hiểu biết và thương yêu trong tinh thần bình đẳng. Ai làm người cũng phải một lần biết thao thức, trăn trở, nên mở rộng tấm lòng để cùng nhau kết nối yêu thương, sẻ chia cuộc sống.

Đời sống con người luôn song hành hai phần thân và tâm, tức thể xác và tinh thần. Nhưng đa số chúng ta chỉ chú trọng về phần vật chất cung phụng cho thân nhiều, mà quên lãng đi yếu tố tinh thần. Tuy sống trong giàu có, tiện nghi mà lại nghèo nàn tâm linh, nên thường thất vọng, đau khổ. Lại có hạng người tuy giàu có, dư dả, nhưng lại sống khổ sở hơn người nghèo, vì họ chẳng dám ăn, dám xài, nói chi đem ra giúp đỡ cho người khác. Họ sống trong tham lam, ích kỷ, lao tâm, nhọc sức để tích chứa cho riêng mình.

Muốn cho xã hội được phát triển vững mạnh, lâu dài, con người cần phải làm giàu tri thức và đạo đức. Tri thức giúp ta phát triển xã hội, đạo đức giúp cho con người sống có hiểu biết và yêu thương hơn. Tri thức và đạo đức như đôi cánh chim tung bay khắp cả bầu trời rộng lớn, bồi đắp cho nhân loại sống có tình người, biết yêu thương, nương



tựa vào nhau. Thiếu tri thức thì ta không thể giúp ích gì được cho ai, ngược lại, có tri thức mà không có nhân cách đạo đức thì ta dễ dàng bị tha hóa, tiêu cực, bởi sự hấp dẫn của tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn ngon, mặc đẹp mà làm thiệt hại cho nhau. Con người là chủ nhân của bao điều họa phúc, bất hạnh hay an vui đều do chính mình tạo lấy. Chúng ta hãy vì tình thương của nhân loại mà cùng nâng đỡ và chia sẻ cho nhau. Con người hơn hẳn loài khác là có hiểu biết, có tri giác, nên ta dễ dàng cùng nhau chia vui, sót khổ, thiết lập tình yêu thương chân thật, theo nhịp cầu tương thân, tương ái trong cuộc sống.